

Điện Biên qua Báo chí Trung ương - Tháng 11/2015

001. PHAN HUƠNG/ Phòng Chính trị Bộ CHQS tỉnh Điện Biên: Thực hiện có hiệu quả công tác Đảng, công tác chính trị// Quân khu hai.- Số 873.- Ngày 19/11/2015 - Tr.3

Với chức năng, nhiệm vụ tham mưu cho Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh, đồng thời chỉ đạo triển khai thực hiện CTĐ, CTCT trong LLVT tỉnh Điện Biên, năm 2015, Phòng Chính trị Bộ CHQS tỉnh đã tập trung thực hiện nhiều chủ trương, giải pháp sát thực để nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động CTĐ, CTCT, góp phần động viên, cổ vũ cán bộ, chiến sĩ LLVT tỉnh hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị được giao.

Đại tá Nguyễn Đức Minh, Chủ nhiệm Chính trị Bộ CHQS tỉnh cho biết, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh, cơ quan chính trị tập trung tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ chiến sĩ bằng những hình thức, biện pháp phong phú và đa dạng, phù hợp với trình độ nhận thức và điều kiện thực tế của từng đơn vị. Bên cạnh đó, Phòng Chính trị đã tham mưu, hướng dẫn chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong LLVT tỉnh kết hợp chặt chẽ giữa xây dựng đội ngũ đảng viên với xây dựng đội ngũ cán bộ; thường xuyên bồi dưỡng, nâng cao trình độ mọi mặt với bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực tiến hành CTĐ, CTCT; vừa xây dựng ý thức trách nhiệm, vừa bồi dưỡng nâng cao phẩm chất đạo đức, lối sống, “nói đi đôi với làm” cho đội ngũ cán bộ, đảng viên và cán bộ chủ trì... nhờ đó, các đơn vị đã hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao; kiểm tra giáo dục chính trị, giáo dục pháp luật, giáo dục quốc phòng cho các đối tượng, quân số thường xuyên đạt 95,6%, kết quả 100% đạt yêu cầu, có 82,7% khá, giỏi.

Một trong những giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động CTĐ, CTCT là đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, từ quy trình ra nghị quyết cho đến nội dung, hình thức sinh hoạt; phương pháp, cách thức tiến hành giáo dục chính trị, phổ biến pháp luật; duy trì thực hiện nghiêm túc ngày chính trị văn hóa tinh thần, ngày pháp luật... Đồng thời, gắn thực hiện phong trào thi đua quyết thắng với thực hiện tốt cuộc vận động “Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh Bộ đội Cụ Hồ” và việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. Bên cạnh đó, Phòng Chính trị thường xuyên nâng cao chất lượng công tác tham mưu, xây dựng nghị quyết, chỉ thị cho Đảng ủy, Bộ CHQS tỉnh phối hợp các sở, ban, ngành giúp Ban Thường vụ Tỉnh ủy xây dựng báo cáo sơ kết thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU, ngày 15/11/2011 của BCH Đảng bộ tỉnh về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh giai đoạn (2011 – 2015); phối hợp các sở, ban, ngành giúp Tiểu ban văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Điện Biên về quốc phòng – an ninh, đối ngoại nhiệm kỳ 2015 – 2020; chỉ đạo chặt chẽ, đúng tiến độ, chất lượng công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ cấp cơ sở, nhất là tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Quân sự tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2015 – 2020.

Một nội dung quan trọng trong CTĐ, CTCT được các cơ quan, đơn vị tham mưu, triển khai sâu rộng, hiệu quả là chương trình “Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới” và “LLVT chung sức vì sức khỏe cộng đồng”. Trong năm 2015, cán

bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh đã san 2 nền nhà, dựng và củng cố 6 lớp học, giúp làm nhà cho 7 gia đình chính sách, 01 nhà văn hóa, sửa chữa làm mới 6,5 km đường dân sinh, 20km đường bê tông, tu sửa hệ thống mương phai, khai hoang ruộng nước gần 500 ngày công, khám bệnh và cấp thuốc miễn phí cho 736 lượt người, trị giá hơn 30 triệu đồng; kịp thời thăm hỏi tặng quà cho nhân dân và quân nhân bị thiệt hại thiên tai, tổng số 16 suất với tổng số tiền 11,2 triệu đồng. Tổ chức thăm khám, cấp thuốc miễn phí, kết hợp tặng quà cho nhân dân thuộc Đề án 79 (02 buổi chiếu phim, tặng hơn 2.000 bộ quần áo, khám, cấp thuốc miễn phí trị giá 30 triệu đồng); xây dựng 04 “Nhà đồng đội”...

Phân tích tổ chức Đảng và đảng viên hằng năm, Đảng bộ Phòng Chính trị luôn đạt trong sạch vững mạnh, 100% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, cơ quan vững mạnh toàn diện; 100% đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, 4 năm liên tục được Bộ Tư lệnh Quân khu tặng danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”. Năm 2015 được Bộ CHQS tỉnh đề nghị Bộ Tư lệnh Quân khu tặng danh hiệu “Đơn vị quyết thắng”.

Thời gian tới, Đảng ủy Phòng Chính trị tiếp tục tham mưu cho Đảng ủy Quân sự tỉnh lãnh đạo, triển khai kịp thời, có hiệu quả Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp cho mọi cán bộ, chiến sỹ; đồng thời tăng cường công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đảng viên; đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục chính trị, phổ biến giáo dục pháp luật cho các đối tượng. Mặt khác, phối hợp với cơ quan báo chí làm tốt công tác tuyên truyền về nhiệm vụ quân sự – quốc phòng, đẩy mạnh các phong trào thi đua; tiếp tục triển khai CTĐ, CTCT trong các nhiệm vụ, huấn luyện sẵn sàng chiến đấu, diễn tập, xây dựng nền nếp chính quy, rèn luyện kỷ luật gắn với nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị góp phần xây dựng LLVT tỉnh luôn ổn định về chính trị, vững mạnh toàn diện, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao.

002. XUÂN MAI - NGUYỄN HẰNG/ Góp phần giữ bình yên vùng cao Tây Bắc// Công an nhân dân.- Số 3750.- Ngày 2/11/2015 - Tr.3

5 năm với 11 lần tập thể trung đoàn; 23 lượt tập thể các đơn vị trực thuộc; 270 lượt cán bộ chiến sỹ được Chính phủ, Bộ Công an, các bộ, ban, ngành, UBND các tỉnh, thành phố và các cấp tặng bằng khen, giấy khen; 204 lượt cá nhân được tặng thưởng Huy chương Chiến sỹ vẻ vang các hạng và Huy chương Vì an ninh Tổ quốc... Những phần thưởng Trung đoàn Cảnh sát cơ động Tây Bắc đạt được, góp phần tô thắm thêm truyền thống Anh hùng của lực lượng Cảnh sát cơ động.

Thời gian thâm thoát vậy đã tròn 5 năm. Nhớ lại những ngày đầu đặt chân lên vùng đất mới, những lớp cán bộ, chiến sỹ Trung đoàn Cảnh sát cơ động (CSCĐ) Tây Bắc vừa thành lập, đều thấy sống mũi cay cay... Ngày 16/6/2010, Bộ trưởng Bộ Công an ký quyết định thành lập Trung đoàn CSCĐ Tây Bắc. “Tây Bắc” chỉ cái tên ấy cũng phần nào khắc họa được những gian khó ở vùng đất nơi nhiều tiểu đoàn của Trung đoàn CSCĐ đang đứng chân.

Đó là những địa danh như Thanh Nưa (Điện Biên), Chiềng Mung (Mai Sơn, Sơn La)... hay mảnh đất từng đi vào thơ ca của biết bao văn sỹ, là nơi con sông Hồng

chảy vào đất Việt. Ở những nơi đó ngẩng mặt lên là núi, quay lưng lại là rừng, ngoài sự khắc nghiệt của điều kiện thời tiết còn là những khó khăn cả về đời sống vật chất và tinh thần.

“Vạn sự khởi đầu nan”, những ngày đầu trụ sở làm việc và nơi ở của cán bộ chiến sỹ đều phải đi thuê; số khác thì ở nhờ trong các nhà dân, điều kiện sinh hoạt vô cùng eo hẹp. Khu doanh trại khang trang, sạch sẽ được quy hoạch một cách gọn gàng bây giờ cũng chỉ là những chiếc lán, dựng tạm bợ được làm bởi những vật liệu xây dựng đơn giản, mùa hè cái nóng như thiêu như đốt còn đông đến thì ngồi ở trong nhà cũng chẳng khác gì bên ngoài.

Trong cái khó khăn của buổi đầu bở ngỡ ấy, không ít cán bộ, chiến sỹ từ nhiều vùng quê, tập hợp dưới “mái nhà” chung, trong số đó có những cán bộ trẻ chuyển từ Hà Nội lên, không tránh khỏi nỗi nhớ nhà. Nỗi nhớ cồn cào vào những lúc chiều tà, khi màn đêm buông xuống, bao trùm cả một vùng rừng núi, xung quanh chỉ còn là không gian tĩnh lặng, chỉ có tiếng côn trùng kêu rả rích...

Cùng với sự quan tâm của Đảng ủy lãnh đạo Bộ Tư lệnh CSCĐ, sự giúp đỡ của Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an các tỉnh Điện Biên, Sơn La và Yên Bái, nơi các tiểu đoàn trực thuộc đóng quân, cấp ủy, chỉ huy trung đoàn đã làm công tác tư tưởng, gắn kết những đồng đội trong một đơn vị cùng xây dựng một mái nhà chung. Đến thời điểm hiện nay, Trung đoàn CSCĐ Tây Bắc đã và đang được hoàn thiện với 4 ban chuyên môn; 2 đội đặc nhiệm và 4 tiểu đoàn trực thuộc...

Trên thao trường vào những ngày đặc biệt này (Trung đoàn CSCĐ đang thi đua lập thành tích kỷ niệm 5 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành) các tiểu đoàn thuộc Trung đoàn CSCĐ Tây Bắc vẫn miệt mài tập luyện. Giữa tiết thu nhưng mồ hôi trên trán vẫn rịn ra... Những động tác võ thuật, các phương án tác chiến đều được tiến hành một cách thuần thục và bài bản cho phù hợp với đặc điểm tình hình và địa hình địa bàn rừng núi Tây Bắc. Trong lòng mỗi cán bộ, chiến sỹ đều hiểu rõ trách nhiệm của mình đối với sự bình yên của vùng đất Tây Bắc. “Tập luyện đổ mồ hôi, ra quân bớt máu đỏ”, “an toàn, đoàn kết, hiệu quả, quyết thắng” là những khẩu hiệu hàng ngày mỗi cán bộ chiến sỹ trung đoàn luôn ghi nhớ.

Phần việc của Trung đoàn CSCĐ Tây Bắc không chỉ thuần túy là tập luyện, sẵn sàng chiến đấu cơ động nhanh mà còn phải ngăn chặn, trấn áp kịp thời các vụ gây rối, các cuộc biểu tình bất hợp pháp, bạo loạn chính trị, bạo loạn vũ trang; phối hợp truy bắt các đối tượng hình sự nguy hiểm, tổ chức tuần tra, kiểm soát giữ gìn an ninh trật tự, góp phần bảo vệ an ninh quốc gia (ANQG) và trật tự an toàn xã hội (TTATXH)... Rồi kế đó là việc tham gia cứu nạn, cứu hộ, phòng chống thiên tai, khắc phục hậu quả bão, lũ lụt và hỏa hoạn tại khu vực Tây Bắc bộ và một số tỉnh Đông Bắc bộ.

Trong 5 năm qua, Trung đoàn CSCĐ Tây Bắc đã phối hợp với Công an các địa phương và lực lượng có liên quan bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội trọng đại của quốc gia; các hoạt động chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng (năm 2011); cuộc bầu cử Quốc hội khóa XIII (năm 2011)... Trong đó đáng chú ý là việc giải quyết các điểm nóng về

ANTT, ngăn chặn các vụ gây rối, biểu tình, bạo loạn, trong đó có giải quyết điểm nóng về ma túy ở địa bàn tỉnh Sơn La, nơi được coi là cái rốn của ma túy từ nước ngoài thâm lậu vào Việt Nam...

Hơn hai mươi cuộc hành quân dã ngoại đến những địa bàn trọng điểm về ANTT, các xã vùng sâu, vùng xa, vừa làm công tác dân vận, vừa nắm thông tin, tình hình, giúp mỗi cán bộ, chiến sỹ thêm gắn bó với nghề... Những buổi sinh hoạt chính trị sâu rộng; những cuộc vận động lớn của Bộ Công an được triển khai như “Công an nhân dân chấp hành nghiêm điều lệnh, xây dựng nếp sống văn minh”; “Công an nhân dân học tập 6 điều Bác Hồ dạy”... góp phần động viên, giúp mỗi cán bộ chiến sỹ thêm yêu ngành, yêu nghề. Những đóng góp của Trung đoàn CSCĐ Tây Bắc góp phần quan trọng trong sự nghiệp đảm bảo giữ vững ANCT và TTAXTH trên địa bàn trong những năm qua.

Nhân dịp kỷ niệm 5 năm ngày thành lập, Trung đoàn CSCĐ Tây Bắc đã vinh dự được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương Chiến công hạng ba. Những chiến công trên đã góp phần tô thắm thêm truyền thống Anh hùng của lực lượng CSCĐ Việt Nam. Chia tay với chúng tôi, các cán bộ của Trung đoàn CSCĐ Tây Bắc luôn trăn trở về những phần việc trong thời gian tới, về trách nhiệm của lực lượng CSCĐ, trong điều kiện nước ta Hội nhập kinh tế quốc tế sâu hơn... Điều đó đặt ra nhiều thuận lợi song cũng là thách thức của lực lượng CSCĐ nói chung và Trung đoàn CSCĐ Tây Bắc nói riêng trong công tác phối hợp giữ vững ANTT vì sự bình yên và hạnh phúc của mỗi bản làng vùng cao Tây Bắc.

003. HÀ KHÁNH/ Huyện Điện Biên (tỉnh Điện Biên): Bám sát nhiệm vụ, địa bàn xây dựng dân quân, tự vệ mạnh// Quân đội nhân dân.- Số 19629.- Ngày 27/11/2015 - Tr.3

Huyện Điện Biên (tỉnh Điện Biên) có diện tích rộng, chung đường biên giới với nước bạn Lào, giao thông đi lại khó khăn. Các tệ nạn xã hội, tội phạm ma túy, tình trạng di dịch cư tự do, truyền đạo trái phép... trên địa bàn diễn biến phức tạp. Song những năm qua, Đảng ủy, Ban CHQS huyện Điện Biên đã tích cực, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương có nhiều biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng dân quân, tự vệ (DQTV) mạnh, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Trung tá Nguyễn Văn Hải, Phó chỉ huy trưởng, Tham mưu trưởng Ban CHQS huyện Điện Biên cho chúng tôi biết: Ban CHQS huyện thường xuyên nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy Bộ CHQS tỉnh, trực tiếp là Huyện ủy, HĐND và UBND huyện cùng các cấp ủy Đảng, ban, ngành địa phương về công tác quân sự, quốc phòng (QS, QP). Đảng ủy, Ban CHQS huyện đề ra nhiều giải pháp tích cực, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương có những biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo công tác QS, QP, trong đó làm tốt công tác xây dựng, huấn luyện lực lượng DQTV và giáo dục quốc phòng-an ninh (GDQPAN) đạt hiệu quả.

Phát huy vai trò làm tham mưu, Ban CHQS huyện đã chỉ đạo 100% cơ sở xã, thị trấn rà soát đăng ký quản lý công dân trong độ tuổi DQTV; chỉ đạo các cơ sở củng cố, xây dựng lực lượng DQTV đạt 1,8% dân số. Huyện đã xây dựng được 8 cơ sở tự

vệ, lực lượng tự vệ đạt 30,1% tổng số công nhân viên chức. Ban CHQS huyện chỉ đạo các cơ sở DQTV làm tốt công tác chuẩn bị huấn luyện, xây dựng kế hoạch, giáo án, bãi tập và huấn luyện đúng, đủ nội dung, chương trình, thời gian quy định. Huyện đã chỉ đạo Ban CHQS xã Thanh Luông tổ chức huấn luyện điểm để rút kinh nghiệm cho toàn huyện. Các cơ sở DQTV huấn luyện theo từng đối tượng, không huấn luyện lồng ghép. Nhờ đó, kết quả kiểm tra có 21,7% giỏi, 47,5% khá, 29,1% đạt yêu cầu, tỷ lệ không đạt chỉ chiếm 1,7%. Để đánh giá kết quả huấn luyện DQTV và nâng cao trình độ, năng lực tham mưu của cơ quan quân sự và các ban, ngành, hằng năm huyện đều tổ chức diễn tập, luyện tập chiến đấu trị an; điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chiến đấu; phòng, chống lụt bão, tìm kiếm, cứu nạn... Trên cơ sở đó, DQTV phối hợp chặt chẽ với các lực lượng nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn; duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ bảo vệ các ngày lễ, Tết. Dân quân 12 xã phối hợp với Bộ đội Biên phòng, Công an tuần tra bảo vệ đường biên, cột mốc; năm 2015 thực hiện được 258 lượt với 1.554 ngày công; tuần tra độc lập 370 lượt với 1.114 ngày công; tham gia huấn luyện và thực hành phòng, chống cháy, nổ 159 lượt với 388 ngày công...

Tìm hiểu thực tế ở xã biên giới Mường Nhà, xã có 9km đường biên giới tiếp giáp với nước bạn Lào với 14 bản, 807 hộ và 3.958 nhân khẩu, gồm các dân tộc: Khơ-mú, Thái, Mông, Lào, Tày và Kinh. Mặc dù dân cư thưa thớt, phân bố trên diện tích rộng hơn 15.900ha, địa hình hiểm trở, giao thông đi lại khó khăn, nhưng xã đã xây dựng được lực lượng dân quân đạt tỷ lệ 2% so với dân số. Lực lượng dân quân được biên chế thành tiểu đội, với 14 tổ phân bố đều ở 14 bản. Tiểu đội dân quân xã Mường Nhà tham gia huấn luyện đạt 92,85% quân số; chiến sĩ dân quân nắm được nội dung và thực hành thuần thục các động tác của khoa mục huấn luyện. Kiểm tra giáo dục chính trị, Điều lệnh Đội ngũ, kỹ thuật, chiến thuật bộ binh... của dân quân xã 100% đạt yêu cầu. Dân quân xã đã phối hợp tốt với các lực lượng, tham gia tuần tra bảo vệ đường biên, cột mốc được 30 lượt với 90 ngày công. Đồng chí Lò Văn Vinh, Chỉ huy trưởng Ban CHQS xã Mường Nhà cho biết: Hằng năm, lực lượng dân quân xã luôn được củng cố, bổ sung đủ về số lượng và bảo đảm chất lượng, nhất là chất lượng chính trị. Cùng với đó, anh em biết động viên, chia sẻ với nhau những khó khăn, vất vả, đoàn kết để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao. Chúng tôi gặp chị Lò Thị Vân, người dân bản Na Khoang (xã Mường Nhà). Chị cho biết: Mỗi khi có việc khó khăn như lũ lụt, thiên tai, làm đường hay sửa nhà... các chú dân quân đều có mặt giúp đỡ. Có các chú ấy, người dân chúng tôi thêm yên tâm lao động sản xuất.

Thượng tá Lưu Văn Duân, Phó tham mưu trưởng Bộ CHQS tỉnh Điện Biên đánh giá: Ban CHQS huyện Điện Biên đã quán triệt nghiêm các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác QS, QP địa phương, DQTV, triển khai tới các cấp, các ngành và nhân dân. Ban CHQS huyện đã tham mưu với Huyện ủy, UBND huyện chỉ đạo cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện tốt các mặt công tác và chủ động phối hợp thực hiện công tác QS, QP; coi trọng nâng cao chất lượng huấn luyện và tổ chức cho lực lượng DQTV thực hiện các nhiệm vụ, bảo đảm sát địa bàn tác chiến. Nhờ đó, lực lượng DQTV toàn huyện không chỉ nâng cao chất lượng huấn luyện, sẵn sàng nhận

và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, mà còn tham gia phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, xóa đói giảm nghèo, xứng đáng với niềm tin của nhân dân trên địa bàn.

004. DUY HỒNG - TIẾN ĐẠT/ Lên Tây Bắc gặp "thuở Điện Biên"// Quân đội nhân dân.- Số 19604.- Ngày 2/11/2015 - Tr.1+7

Diễn tập chiến đấu vốn là chuyện... thường của các đơn vị quân đội. Bởi hằng năm, cứ vào độ kết thúc mùa huấn luyện là các đơn vị lại tổ chức diễn tập, nhằm kiểm nghiệm lại toàn bộ khả năng, trình độ chiến đấu của đơn vị mình. Vì thế có lúc tham quan các đơn vị diễn tập, chính trong mỗi vị khách cũng cảm thấy... bình thường. Ấy thế mà ngày 30-10 vừa rồi, chúng tôi lên Tây Bắc và được chứng kiến cuộc diễn tập có bản đạn thật của bộ đội Sư đoàn 316, Quân khu 2, bỗng nhiên lại thấy rạo rức lạ thường. Dường như cuộc diễn tập đã nhắc chúng tôi nhớ lại hình ảnh hào hùng của cha ông thuở nào trên chiến trường Điện Biên Phủ.

“Trận đánh” lúc hùng đông

Gà mới gáy canh hai đã thấy Đại tá Nguyễn Đăng Khải, Sư đoàn trưởng Sư đoàn 316 và Thượng tá Đỗ Xuân Tụng, Chính ủy, Bí thư Đảng ủy Sư đoàn gọn gàng trong bộ quân phục dã chiến. Anh Khải nói nhỏ: "Mời các anh cơ động. Chúng ta cần có mặt trước khi bộ đội vào trận địa xuất phát tiến công. Chỉ huy cần phải đi trước thì mới có thể quan sát được hành động của bộ đội...". Nghe anh Khải nói thế, chúng tôi hết sức khẩn trương, mặc dù vẫn kiểm tra chu đáo bộ đồ nghề thiết thân bao gồm máy ảnh, máy ghi âm... Quảng gần 4 giờ sáng thì chúng tôi tới được trận địa xuất phát tiến công ở phía tây Đỉnh cao 80. Trung tá Nguyễn Đình Cường, Trung đoàn trưởng Trung đoàn 148 đã có mặt từ lúc nào. Anh bảo: "Bộ đội của chúng tôi đang cơ động vào trận địa. May quá đêm qua mưa không lớn, nên công tác chuẩn bị chiến đấu khá thuận lợi. Chỉ có điều pháo sáng "địch" bắn nhiều quá, nên các cán bộ phải bám sát bộ đội, nhắc anh em tuyệt đối giữ bí mật. Tác chiến trong điều kiện chiến tranh công nghệ cao thì yếu tố bí mật càng phải coi trọng. Chỉ cần lộ ra vài cử động là có thể bị thiệt hại ngay". Chúng tôi căng mắt quan sát xem các chiến sĩ của trung đoàn đang nằm ở đâu, nhưng tuyệt nhiên không thấy. Chỉ thấy gió thổi ràn rạt lẫn với tiếng pháo phía trận địa địch trên các Đỉnh cao 100; 221; 220... bắn cầm canh. Chúng tôi có cảm giác nơi này đang có một sự yên lặng trước một cơn bão lửa giống như ở Him Lam năm nào.

Đang ngồi dưới chiến hào theo đuổi những suy nghĩ riêng, tôi hơi giật mình bởi hai phát pháo hiệu vút lên từ nam Đỉnh cao 145. Ngay lập tức mặt đất rung chuyển. Các loại hỏa lực của Lữ đoàn Pháo binh 186, Lữ đoàn Phòng không 297 và hỏa lực đi cùng của Sư đoàn 316, Trung đoàn 148 đồng loạt nả đạn. Trên các triền đồi phía trận địa địch, lúc trước còn lấp loáng mấy vệt trắng (biểu thị cho lô cốt địch) nay đã trở thành những chiếc hố tối om. Ngay cả những chiếc "trục thẳng địch đang đổ quân" cũng bị hỏa lực phòng không của sư đoàn "dọn" sạch. Tôi ước lượng, từ trận địa hỏa lực của sư đoàn đến vị trí mục tiêu dễ đến nghót nghìn mét, ấy thế mà chỉ trong phút chốc, các mục tiêu gần như bị "xóa sổ". Để thực hiện được hành động ấy, không phải chuyện đơn giản. Có nghĩa là các cán bộ, chiến sĩ sư đoàn đã phải dày

công tập luyện suốt cả năm trời, có nghĩa là đã phải thực hiện một kế hoạch huấn luyện cực kỳ nghiêm túc và chu đáo. Thảo nào mà anh Khải khi trên đường cơ động ra trận địa đã tự tin nói với chúng tôi: "Diễn tập chỉ là một việc thôi các anh ạ. Điều quan trọng là phải rèn luyện cho bộ đội biết thích ứng với mọi điều kiện, hoàn cảnh. Phải bảo đảm cho họ luôn có ý thức, quyết tâm sẵn sàng chiến đấu cao, tự tin vào trình độ của mình, đã bắn là trúng, đã đánh là phải thắng...".

Chúng tôi lao theo bộ đội trên hướng tiến công chủ yếu - Đỉnh cao 221. Thượng úy Trần Xuân Đức, Trung đội trưởng Trung đội 1, Đại đội 5, Tiểu đoàn 5 chạy lướt qua mặt chúng tôi cùng với bóng một chiến sĩ. Thì ra họ đang cơ động lên đặt mìn định hướng để dọn sạch cửa mở trước khi bộ đội xung phong. Sau tiếng nổ lớn, một khoảng trống lớn phía hàng rào của địch đã hiện ra. Hỏa lực từ xe tăng của Lữ đoàn 406 đã gầm lên phía bên ngoài cửa mở. Bóng các cán bộ, chiến sĩ của Đại đội 5 lướt như bay qua cửa mở dưới ánh chớp nhè nhàng của các loại hỏa lực...

Trời sáng rõ cũng là lúc lá cờ của cán bộ, chiến sĩ Tiểu đoàn 5, Trung đoàn 148 đã phấp phật đón gió trên đỉnh Đỉnh cao 221. Trên hướng thứ yếu vẫn rộ lên tiếng súng AK điem xạ cùng với tiếng súng máy phòng không 12,7mm đang chặn " địch" bỏ chạy. Lại trong chốc lát, bóng các chiến sĩ trên hướng chủ yếu đã khuất vào cây xanh. Đại tá Nguyễn Đăng Khải nói với chúng tôi: "Bộ đội đang thực hiện tình huống lui quân bảo toàn lực lượng". Hóa ra thế, biết cách đánh địch, nhưng cũng phải biết cách bảo vệ mình. Đó có lẽ là kinh nghiệm mà các thế hệ cha anh của Đại đoàn, Sư đoàn 316 đã đúc rút và truyền lại cho thế hệ hôm nay.

Phải biết cách rèn bộ đội

Đi cùng bộ đội xuống chân đồi, trên khuôn mặt Trung tướng Dương Đức Hòa, Ủy viên Trung ương Đảng, Tư lệnh Quân khu 2 lộ rõ vẻ hài lòng. Chuyển những gói quà của Đảng ủy, Bộ tư lệnh quân khu tặng bộ đội, anh nói với cán bộ, chiến sĩ giọng thân mật: "Kết quả diễn tập của các đồng chí hôm nay thể hiện sự phấn đấu nghiêm túc trong suốt cả năm qua. Đảng ủy, Bộ tư lệnh Quân khu rất yên tâm về trình độ chiến đấu của các đồng chí. Thế nhưng không vì thế mà chủ quan, có thể dẫn đến sai sót. Tiếng súng đã im rồi, nhưng các đồng chí cán bộ, chỉ huy vẫn phải bám sát bộ đội, kiểm tra thao trường, bãi tập thật kỹ càng. Bộ đội an toàn còn phải bảo đảm an toàn cho cả nhân dân nữa...".

Trên đường về đơn vị, anh Hòa nói với chúng tôi về những kinh nghiệm trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo cuộc diễn tập của Quân khu 2: "Những năm qua, Đảng ủy, Bộ tư lệnh Quân khu 2 đã đặc biệt tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chú trọng giáo dục cho bộ đội hiểu rõ đặc điểm khó khăn của nhiệm vụ huấn luyện, SSCĐ để từ đó xây dựng ý chí quyết tâm cho bộ đội. Muốn nói gì thì nói, nếu bộ đội không thấu được nhiệm vụ thì họ khó có thể hoàn thành được. Các anh thấy buổi diễn tập hôm nay đấy. Cùng một lúc có rất nhiều lực lượng tham gia, sử dụng một lượng lớn vũ khí trang bị. Nó giống như vận hành một cỗ máy lớn. Nếu chỉ sơ suất một chút là cỗ máy có thể trục trặc ngay. Còn ở quân khu, quá trình huấn luyện, các cơ quan, đơn vị luôn đổi mới về tổ chức, nội dung và phương pháp huấn luyện sát với điều kiện, đặc điểm nhiệm vụ của đơn vị, địa hình tác chiến của quân khu. Sự rèn luyện

nghiêm túc của từng người đã bảo đảm cho quân khu hoàn thành tốt nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập. Hơn 10 ngày vừa qua, chúng tôi cơ động cả mấy nghìn con người, đi bộ trên đoạn đường dài cả mấy trăm cây số, thế nhưng không có một sơ suất nào xảy ra. Bộ đội đều đi tốt, đến đủ, hành động chiến đấu được thể hiện khá chuẩn mực. Kết quả đó phản ánh sự nghiêm túc trong huấn luyện rèn luyện bộ đội”.

Đúng là trong điều kiện hiện nay, đất nước có nhiều đổi mới nên điều kiện sống của thanh niên trước khi nhập ngũ cũng có nhiều thuận lợi. Chính vì vậy, việc rèn luyện bộ đội để bảo đảm cho họ luôn thích ứng với những điều kiện khắc nghiệt trong chiến đấu là cả một vấn đề lớn. Đã có những đơn vị rèn luyện bộ đội chưa phù hợp, nên đã xảy ra những hậu quả đáng tiếc. Vì vậy, việc xây dựng một quy trình rèn luyện bộ đội sao cho khoa học, thống nhất, rất cần được các cơ quan chức năng nghiên cứu, xây dựng ban hành trong toàn quân. Trở lại cuộc diễn tập của Sư đoàn 316, chúng tôi thấy, việc lựa chọn phân đoạn giai đoạn diễn tập để sử dụng nhiều đơn vị, lực lượng tham gia là một cách làm hay. Đó là điều kiện để các bộ phận được tham gia chuyên sâu vào những phần việc của diễn tập. Nói như Thiếu tướng Phùng Sỹ Tấn, Phó tư lệnh-Tham mưu trưởng Quân khu 2 thì: “Thông qua cuộc diễn tập đã nâng cao một bước trình độ, khả năng chỉ huy, điều hành của cán bộ các cấp. Trong đó kiểm nghiệm được khả năng SSCĐ, sức cơ động của cấp sư đoàn, lữ đoàn; khả năng hiệp đồng với LLVT địa phương của chủ lực quân khu. Đây cũng là dịp để Bộ tư lệnh Quân khu 2 đánh giá khả năng công tác bảo đảm hậu cần, kỹ thuật trong tác chiến, đồng thời kiểm nghiệm trình độ của bộ đội trong bắn chiến đấu. Phải nói đây là một cuộc tập dượt có tính tổng hợp của toàn bộ LLVT quân khu và đã được thực hiện nghiêm túc, chất lượng...”

005. VĂN TOẢN/ Ông cha ta đánh giặc: Dùng lựu đạn thay... kíp nổ// Quân đội nhân dân.- Số 19610.- Ngày 8/11/2015 - Tr.3

Trong Chiến dịch Điện Biên Phủ, rạng sáng ngày 15-3-1954, Trung đoàn 88 (Đại đoàn 308) và Trung đoàn 165 (Đại đoàn 312) tổ chức vận động tiến công đột phá cứ điểm Độc Lập để mở thông cánh cửa hướng bắc. Với hỏa lực pháo binh bắn chính xác, tạo điều kiện cho các chiến sĩ Trung đoàn 165 trên hướng chủ yếu, tiếp cận phá hàng rào thép gai, mở cửa đầu cầu cho bộ đội xung phong.

Mặc dù vậy, ở hướng thứ yếu, Đại đội Tô Văn (Trung đoàn 88) đã đánh hơn 20 quả bộc phá ống, phá được 100m rào, nhưng bị lệch hướng, hỏa lực địch tập trung bắn dữ dội, bộ đội ùn lại trước cửa mở... Trước tình huống đó, tiểu đội trưởng bộc phá đã kịp thời điều chỉnh hướng cửa mở, ngắm lô cốt địch làm điểm chuẩn rồi đánh một quả lựu hương, sau đó tiếp tục chỉ huy tiểu đội đánh liên tục 28 quả bộc phá, phá tan 7 lớp rào. Đến hàng rào cuối cùng, địch bắn và ném lựu đạn ra quyết liệt... bộc phá lại hết, anh lao nhanh xuống chân đồi ôm 3 quả bộc phá dự bị, chạy ngược lại tiếp tục mở cửa. Quả thứ nhất mở thuận lợi, tới quả bộc phá thứ hai, thứ ba, khi kiểm tra lại thì kíp nổ đã bị rơi. Nhanh trí, anh đã rút quả lựu đạn chày buộc vào ống bộc phá rồi rút chốt. Ngay sau đó, Tiểu đoàn 322 đưa cả trung đội bộc phá lên chi viện, phá bung lớp rào còn lại, bộ đội ta đồng loạt tiến công tiêu diệt hoàn toàn cứ điểm này.

006. PHAN HUƠNG/ Bộ CHQS tỉnh Điện Biên đạt giải B Hội thi tuyên truyền lưu động// Quân khu hai.- Số 871.- Ngày 5/11/2015 - Tr.1+2

Chào mừng thành công Đại hội Đảng bộ tỉnh Điện Biên lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015- 2020, từ ngày 22-24/10/2015, Sở Văn hóa thể thao và Du lịch tỉnh Điện Biên tổ chức Hội thi Tuyên truyền lưu động lần thứ XV năm 2015. Về dự Hội thi có 12 đội Tuyên truyền lưu động 10 huyện, thị xã, thành phố và Bộ CHQS, Bộ chỉ huy BDBP tỉnh Điện Biên. Ngay sau khi nhận được kế hoạch của Ban tổ chức, Bộ CHQS tỉnh đã xây dựng kế hoạch, xây dựng chương trình, lựa chọn các hạt nhân, thành lập đội tuyên truyền luyện tập. Ở nội dung thi tuyên truyền bằng chương trình văn nghệ, với chủ đề “Tiến bước dưới quân kỳ”, các ca khúc cách mạng được đội dàn dựng thành một chương trình liên hoàn tái diễn lại lịch sử hào hùng của quân và dân ta qua các cuộc kháng chiến đến khi giành lại độc lập, tự do; chương trình câu chuyện thông tin, được cán bộ, chiến sỹ đóng vở kịch với nội dung tuyên truyền về thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự.

Ở nội dung tuyên truyền bằng bộ ảnh triển lãm, với chủ đề “Quân sự – Quốc phòng”, bộ ảnh đã thể hiện chân thực công tác lãnh đạo, chỉ đạo và hoạt động của cán bộ, chiến sỹ LLVT tỉnh trên tất cả các mặt công tác quân sự quốc phòng địa phương, với chất giọng truyền cảm, cách diễn thuyết lôi cuốn của tuyên truyền viên... đây là phần gây được ấn tượng sâu sắc nhất với khán giả. Ban Tổ chức đã trao 3 giải A, 3 giải B và 3 giải C cho các đội tuyên truyền. Đội tuyên truyền của Bộ CHQS tỉnh đạt giải B toàn đoàn, và giải xuất sắc cho phần thi tuyên truyền bằng bộ ảnh triển lãm.

Sau Hội thi, các đội sẽ lưu diễn phục vụ nhân dân các cán bộ, chiến sỹ tại thành phố Điện Biên Phủ, huyện Điện Biên và Trung đoàn 741.

007. HUYỀN THANH/ Phút trái lòng của Giáo sư trẻ nhất lực lượng CAND// Công an nhân dân.- Số 3769.- Ngày 21/11/2015 - Tr.3

Trong số 6 tân Giáo sư (GS) của lực lượng CAND được Hội đồng chức danh Giáo sư Nhà nước công nhận năm 2015, Đại tá, GS.TS Trần Minh Hường, Phó Giám đốc Công an tỉnh Điện Biên, nguyên Trưởng khoa Nghiệp vụ Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường, Học viện CSND là người có tuổi đời trẻ nhất. Tại thời điểm này, ông cũng là GS trẻ nhất trong lực lượng CAND. Điều khiến nhiều người yêu quý và nể phục ở ông chính là dù gánh vác trách nhiệm nào, người thầy đứng trên bục giảng, nhà nghiên cứu khoa học hay là người chỉ huy trực tiếp ở đơn vị chiến đấu thì ông vẫn giữ được vẹn nguyên niềm say mê, sự tận tụy và dấn thân cho công việc đến tận cùng.

Đại tá, GS.TS Trần Minh Hường sinh năm 1969 tại xã Yên Chính, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Sau khi tốt nghiệp Đại học CSND hệ chính quy năm 1993, cũng giống như những sinh viên xuất sắc thời kỳ đó, ông được giữ lại trường làm giảng viên của Khoa Cảnh sát Điều tra. Tuy nhiên, cơ duyên lại khiến ông gắn bó với ngành Pháp luật khi ngày đó thầy Đặng Văn Bích đã xin với Ban Giám hiệu nhà trường cho ông về làm giảng viên Khoa Pháp luật thay vì Khoa Cảnh sát Điều tra.

Được phân công dạy Luật Hình sự và Tố tụng Hình sự và có hơn 20 năm gắn bó với nhà trường, nhiệm vụ nghiên cứu sâu về công tác chuyên môn cũng như những đòi hỏi cao từ phía học viên đã khiến ông trở thành “chuyên gia” trong lĩnh vực này. Không chỉ trên bục giảng, trong chiến đấu ông cũng là người dũng cảm. Năm 1997, ông đã được Bộ trưởng Bộ Công an tặng Bằng khen vì có "Thành tích xuất sắc trong công tác đấu tranh phòng chống tội phạm", bắt gọn băng cướp xe máy có vũ khí tại Dịch Vọng, Cầu Giấy, TP Hà Nội. Năm 2002, mặc dù mới 33 tuổi, trẻ cả về tuổi đời lẫn tuổi nghề nhưng ông đã đạt điểm cao nhất tại cuộc thi Hội giảng giáo viên dạy giỏi toàn Học viện CSND và được Bằng khen của Tổng cục XDLL CAND, nay là Tổng cục Chính trị CAND. Đặc biệt, trong quá trình giảng dạy tại Học viện CSND, ông đã hướng dẫn nhiều sinh viên nghiên cứu khoa học, đã có những em đạt giải cao của Bộ GD&ĐT, Bộ Công an; hướng dẫn 30 học viên cao học, trong đó có 26 học viên cao học đã bảo vệ thành công luận văn đạt loại xuất sắc và 6 nghiên cứu sinh bảo vệ thành công Luận án Tiến sỹ.

Trải lòng về kinh nghiệm, thành công trong công tác chuyên môn của mình, Đại tá, GS.TS Trần Minh Hưởng chia sẻ: “Công tác giảng dạy với nhiều tình huống thực tế, đặc biệt là sự phản biện của các học viên là cán bộ đi học, đã và đang làm công tác thực tế, chiến đấu buộc những người giáo viên chúng tôi phải tìm tòi, học hỏi liên tục để có thể giải đáp được một cách “tâm phục khẩu phục” những câu hỏi, những thắc mắc, băn khoăn mà các học viên đặt ra. Và sự ghi nhận của đồng nghiệp, của nhà trường, đặc biệt là của các học viên luôn là nguồn cảm hứng, động lực giúp tôi cố gắng. Trong đó, điều khiến tôi cảm thấy hạnh phúc nhất trong suốt những năm tháng đứng trên bục giảng của mình là sau khi đã ra trường, nhiều học viên vẫn nhớ đến mình, vẫn tiếp tục tìm đến thầy như một người “cố vấn” để giải đáp những băn khoăn, những vướng mắc trong quá trình chiến đấu và làm án”. Năm 2008, ông đã được đề bạt làm Phó Chủ nhiệm Khoa Pháp luật, Học Viện CSND và trở thành giáo viên kiêm nhiệm của Khoa Luật trường Đại học Quốc gia Hà Nội. Không chỉ giảng dạy trong Học viện CSND, ông còn là giáo viên có đóng góp lớn cho sự nghiệp giáo dục đào tạo sau đại học của Đại học Quốc gia Hà Nội.

Năm 2010, trước yêu cầu cấp bách từ thực tiễn, Học viện CSND đã chính thức thành lập Khoa Nghiệp vụ Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường. GS.TS Trần Minh Hưởng được Ban Giám đốc Học viện điều động về phụ trách khoa, phụ trách ngành học còn quá non trẻ và mới mẻ này, khi mà sinh viên chuyên ngành Cảnh sát môi trường đã được tuyển trước khi khoa được thành lập 1 năm (2009) và cần phải có tài liệu để phục vụ kịp thời việc dạy và học cho các em. Không có giáo trình, tư liệu giảng dạy, GS.TS Trần Minh Hưởng và các đồng nghiệp đã bắt tay vào xây dựng lại các chương trình môn học, biên soạn giáo trình, tài liệu, hệ thống bài tập tình huống, giáo án cập nhật theo các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường hiện hành.

Với niềm say mê tìm tòi, sáng tạo và quyết tâm lớn, sau 4 năm, ông và các đồng nghiệp đã xây dựng chương trình cho 13 môn học của Khoa Nghiệp vụ Cảnh sát phòng, chống tội phạm về môi trường, xong trước thời hạn và được Hội đồng nghiệm thu đánh giá là đạt kết quả tốt. Đồng thời đã triển khai nghiên cứu biên soạn 9 giáo trình, trong đó có 7 giáo trình do ông trực tiếp làm chủ biên đã nghiệm thu đạt

loại xuất sắc. Bên cạnh đó, ông đã phối hợp với Cục Cảnh sát môi trường và là chủ biên xây dựng bộ cẩm nang 2.000 trang về nghiệp vụ phòng chống tội phạm cho lực lượng Cảnh sát môi trường. Hiện bộ tài liệu này đã có mặt tại Cảnh sát môi trường 63 tỉnh, thành phố và là tư liệu học tập, "cẩm nang" của học viên chuyên ngành Cảnh sát môi trường trong các trường CAND.

Trong hơn 20 năm làm công tác giảng dạy ở Học viện CSND, cùng với việc biên soạn giáo trình, giáo án phục vụ trực tiếp công tác giảng dạy, GS.TS Trần Minh Hưởng luôn có thái độ nghiêm túc và dấn thân không mệt mỏi trong hoạt động nghiên cứu khoa học. Đến nay, ông đã chủ biên và tham gia 2 đề tài khoa học cấp cơ sở, 1 đề tài cấp tỉnh và 6 đề tài cấp Bộ, chủ biên và nghiệm thu thành công 7 giáo trình môn học hệ đại học và tham gia biên soạn 11 giáo trình môn học của Học viện CSND, Bộ GD&ĐT, Bộ Công an.

Cuối năm 2012, theo sự điều động cán bộ của lãnh đạo, GS.TS Trần Minh Hưởng nhận nhiệm vụ mới tại Công an tỉnh Điện Biên trong vai trò mới là Phó Giám đốc Công an tỉnh. Điện Biên là một tỉnh biên giới Tây Bắc, một địa bàn trọng yếu về an ninh quốc gia và là địa bàn "nóng" về ANTT với vấn đề dân tộc, tôn giáo hết sức phức tạp. Đây vừa là thách thức đối với người thầy, chủ yếu làm công tác nghiên cứu và truyền thụ kiến thức về lý luận, song cũng là cơ hội để ông thử sức, thâm nhập thực tiễn, kiểm nghiệm lý luận. Gần 3 năm "nằm vùng" tại Điện Biên cũng chính là khoảng thời gian quý giá để ông thực hiện song song hai "sứ mệnh" của người chỉ huy trực tiếp và người làm công tác nghiên cứu khoa học, giảng dạy. Bằng sự cố gắng của mình ông đã hoàn thành tốt nhiệm vụ mà Đảng ủy, Ban Giám đốc Công an tỉnh giao phó. Một điều khá thuận lợi là rất nhiều cán bộ trẻ, cán bộ chủ chốt trong Công an tỉnh là học viên cũ của học viện, nơi ông từng công tác nên mối gắn kết thầy-trò càng thêm khăng khít. Chỉ trong vòng gần 3 năm, GS.TS Trần Minh Hưởng đã hoàn thành trước thời hạn đề tài cấp Bộ về "Phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác về quản lý chất thải nguy hại theo chức năng của lực lượng Cảnh sát PCTP về môi trường"... Năm 2015, ông được nhận Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ về "Thành tích xuất sắc trong chiến đấu và phục vụ chiến đấu góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc". Và ngày 18/11/2015, GS.TS Trần Minh Hưởng đã được tặng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công an về "Thành tích xuất sắc trong công tác nghiên cứu khoa học"...

008. THANH HÀ/ Hội NCT tỉnh Điện Biên: Chủ động, sáng tạo trong các phong trào// Người Cao tuổi.- Số 177.- Ngày 05/11/2015 - Tr.5

Sinh nhật lần thứ 10 của BDD Hội người NCT tỉnh Điện Biên đúng vào dịp kỷ niệm 20 năm Ngày thành lập Hội NCT Việt Nam. Nhân dịp này Hội NCT các cấp trong tỉnh tổ chức Hội nghị thi đua yêu nước "tuổi cao – gương sáng" lần thứ 2 nhằm tôn vinh những tập thể, cá nhân lập thành tích xuất sắc.

Thành lập từ tháng 8 năm 2005, đến nay, 10/10 huyện, thị xã, thành phố của Điện Biên đều có BDD hoạt động theo điều lệ Hội NCT Việt Nam. BDD Hội NCT cấp huyện có tư cách pháp nhân, có nơi làm việc, con dấu và tài khoản riêng. Toàn

tỉnh có 35.437 hội viên sinh hoạt ở 1.776 chi hội thôn, bản, tổ dân phố thuộc 130 Hội xã, phường, thị trấn. Hàng năm, hàng nghìn NCT được trợ cấp thường xuyên. Năm 2014, hơn 6.000 NCT được trợ cấp xã hội hàng tháng; 3.488 NCT được chúc thọ, mừng thọ với tổng số tiền hơn 1 tỷ đồng.

Hội chủ động phối hợp vận động nguồn lực hỗ trợ, mỗi năm xóa được hàng trăm nhà tạm cho NCT nghèo. Tổ chức truyền thông tư vấn sức khỏe cho hơn 15 nghìn NCT/năm; khám sức khỏe định kỳ cho 10.500 NCT, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho hơn 17 nghìn NCT. Trong các hoạt động tình nghĩa ở địa bàn dân cư, NCT là nòng cốt thăm hỏi thương binh, gia đình liệt sỹ, người có công, người già, cô đơn, hoàn cảnh khó khăn, ốm đau, hoạn nạn, tổ chức tang lễ phúng viếng khi qua đời...

Các cấp Hội chủ động thành lập hơn 200 CLB các loại hình thể dục, thể thao, văn hóa, văn nghệ, dưỡng sinh, thơ ca... thu hút 3.000 hội viên và NCT tham gia. Tổ chức thành công Liên hoan Tiếng hát NCT toàn tỉnh năm 2013, với gần 70 tiết mục và hơn 170 diễn viên NCT lựa chọn từ cơ sở. Cuộc vận động "Một triệu áo ấm tặng NCT nghèo năm 2009" thu hút sự tham gia của gần 100 tổ chức, cá nhân ủng hộ hơn 300 triệu đồng và 172 áo ấm mới, là món quà ý nghĩa với NCT nghèo khi mùa đông đến. Thực hiện Chương trình "Mắt sáng cho NCT", đã có 1.200 NCT được mổ mắt miễn phí, hơn 400 NCT nghèo được tặng kính nâng thị lực.

Phát huy vai trò trên nhiều lĩnh vực, hơn 10 nghìn NCT còn sức khỏe trực tiếp tham gia lao động sản xuất, trong đó 5.872 NCT làm kinh tế giỏi. NCT gương mẫu hiến 23.728m² đất, 7.456 ngày công, 172 triệu đồng xây dựng nông thôn mới; trồng 246 nghìn cây phân tán các loại. Hàng nghìn NCT làm Bí thư chi bộ, Trưởng thôn, MTTQ, khuyến học khuyến tài; tổ dân phòng tự quản... góp phần ổn định an ninh chính trị trật tự trên địa bàn. Thực hiện tốt cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", các chi hội, tổ hội tuyên truyền vận động thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, mẫu mực thực hiện nếp sống văn minh, gia đình văn hóa, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc.

Những kết quả trong 10 năm hoạt động của NCT tỉnh Điện Biên được Trung ương Hội và cấp ủy, chính quyền ghi nhận. BDD Hội NCT tỉnh được đề nghị Thủ tướng chính phủ tặng Bằng khen; Trung ương Hội, các bộ, ngành trung ương và tỉnh Điện Biên tặng 12 Bằng khen, 2 Cờ thi đua dẫn đầu Cụm và hàng nghìn NCT được các cấp, các ngành khen thưởng. BDD Hội NCT tỉnh cũng xét đề nghị Trung ương Hội NCT Việt Nam tặng Kỷ niệm chương cho hơn 400 cán bộ, hội viên, lãnh đạo tỉnh, các Sở, Ban, ngành, MTTQ, các đoàn thể có nhiều đóng góp xây dựng phong trào.

009. TRỊNH XUÂN TU/ Mừng Lay tăng tốc di dân, tái định cư thủy điện// Tin tức cuối tuần.- Số 48.- Ngày 26/11/2015 - Tr.8

Những ngày này, thị xã Mường Lay (Điện Biên) như một công trường. Đêm đến, đèn điện công trường vẫn sáng, tiếng máy ầm ầm rộn rã. Tất cả đang "chạy đua" với thời gian để đưa Dự án di dân, tái định cư thủy điện Sơn La tại thị xã Mường Lay về đích đúng tiến độ trong năm 2015.

Tại công trường thi công Nhà thi đấu khu tái định cư Chi Luông, phường Na Lay, trong cái nắng chang chang, các công nhân vẫn làm việc đến gần 12 giờ mới nghỉ trưa, buổi chiều lại bắt đầu từ 13 giờ 30 phút đến lúc trời tối hẳn. Ông Nguyễn Minh Sơn, Chỉ huy trưởng công trình cho biết: Công trình được khởi công từ ngày 24/10/2015, chỉ sau một tháng thi công đã đạt 65% khối lượng công trình. Nhân lực, máy móc đã được huy động đầy đủ, công trình sẽ được hoàn thành và bàn giao trước ngày 31/12/2015 để đưa vào sử dụng theo tiến độ tỉnh Điện Biên đề ra.

Công trình Cung thiếu nhi khu tái định cư Chi Luông, phường Lay Nưa, được khởi công từ ngày 15/9/2015, đến nay đã đạt hơn 70% khối lượng công trình. Ông Nguyễn Quốc Lập, Công ty cổ phần Xây dựng số 2 tỉnh Điện Biên, Chỉ huy trưởng công trình cho biết: Trong giai đoạn cao điểm này, trên công trường lúc nào cũng có 80-90 công nhân, làm 3 ca/ngày. Toàn thể công nhân đang phấn đấu đến ngày 31/12/2015 sẽ hoàn thành công trình.

Theo UBND thị xã Mường Lay, tổng số dự án thành phần xây dựng các khu điểm tái định cư được UBND tỉnh Điện Biên giao cho UBND thị xã Mường Lay làm chủ đầu tư là 81 dự án với tổng đầu tư hơn 1.450 tỷ đồng. Trong đó, 56 dự án đã được hoàn thành, đưa vào sử dụng với tổng mức đầu tư trên 960 tỷ đồng.

Hiện nay, thị xã đang thi công 25 dự án với tổng mức đầu tư gần 500 tỷ đồng; trong đó chỉ có duy nhất công trình thủy lợi Phiêng Luông được phép giãn tiến độ đến hết ngày 31/3/2016, còn lại 24 công trình phải hoàn thành, bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2015. Đến giữa tháng 11/2015, về cơ bản tiến độ các dự án đáp ứng được yêu cầu của Trung ương và tỉnh đề ra. Từ nay đến hết ngày 31/12/2015, tổng giá trị phải hoàn thành là 480,439 tỷ đồng; trong đó có 190 phương án bồi thường hỗ trợ và tái định cư phải thực hiện thanh quyết toán.

Một số dự án thành phần như: Công trình kè bảo vệ 2 bờ suối Nậm Lay, hệ thống thoát nước vệ sinh môi trường, trường Mầm non thị xã và 5 nhà sinh hoạt cộng đồng (các bản: Na Nát, Quan Chiên, Nậm Cán, Na Ka và bản Đán) đều đạt trên 85% khối lượng. Một số công trình mới được khởi động lại từ giữa tháng 10/2015 song tiến độ thi công, chất lượng công trình khá tốt. Điển hình như công trình trường tiểu học bản Mo (xã Lay Nưa) do Công ty trách nhiệm hữu hạn Xây dựng – Thương mại Hà Tùng thi công đã đạt 50% khối lượng. Bên cạnh đó, thị xã cũng còn một số công trình khối lượng thi công đạt thấp, cần tập trung đẩy nhanh tiến độ như: Bãi rác vệ sinh môi trường, 13 Nhà sinh hoạt cộng đồng, trường tiểu học bản Ổ, nghĩa trang Mường Lay... đều mới đạt dưới 35% khối lượng thi công.

Ông Vũ Xuân Linh, Phó Chủ tịch UBND thị xã Mường Lay cho biết: Tại tất cả các dự án đang triển khai, hàng ngày công nhân làm việc 3 - 4 ca liên tục, cả ngày lẫn đêm. Để theo sát tiến độ, hàng ngày lãnh đạo UBND thị xã kiểm tra thực tế tiến độ thi công công trường đột xuất và họp giao ban vào thứ hai hàng tuần. Tất cả các nhà thầu thi công đều có biểu đồ tiến độ và có cam kết thực hiện. Để đảm bảo tiến độ hoàn thành đúng chủ trương của Chính phủ và tỉnh đề ra, tỉnh Điện Biên đang xin chủ trương bổ sung nhà thầu phụ. Chính quyền thị xã còn đề nghị UBND tỉnh Điện Biên ủy quyền cho thị xã điều chỉnh, phê duyệt những phần việc trong phạm vi luật cho

phép. Hiện nay, thị xã đã chủ động một phần công việc, cả hệ thống chính trị quyết tâm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Đây cũng là cơ hội để phát triển thị xã Mường Lay.

Những vướng mắc trong quá trình thực hiện các dự án di dân, tái định cư hiện nay cơ bản đã được tháo gỡ, tuy nhiên vẫn có một yếu tố mà các cơ quan chức năng lo ngại đó là thời tiết. Phó Chủ tịch UBND thị xã Mường Lay khẳng định: Nếu thời tiết không diễn biến bất lợi, nhìn vào tiến độ chung, cam kết của các nhà thầu và giám sát nhà thầu thi công, cơ bản các dự án sẽ hoàn thành theo đúng tiến độ đề ra.

010. TẠ QUANG ĐẠO/ Nỗi buồn “cây xóa đói giảm nghèo”/ ở Mường Ảng (Điện Biên)// Pháp luật Việt Nam.- Số 325.- Ngày 21/11/2015 - Tr.12

Từng là loại cây trồng mang lại niềm hy vọng lớn cho đồng bào các dân tộc ở Mường Ảng, song niên vụ cà phê 2015 - 2016 ở huyện miền núi này lại bắt đầu với sự rớt giá liên tục của cà phê thành phẩm...

Giá giảm một nửa

Với độ cao địa hình trung bình từ 700 - 900m so với mực nước biển, huyện Mường Ảng là một trong những khu vực có điều kiện thổ nhưỡng, khí hậu thuận lợi để phát triển vùng chuyên canh cà phê chất lượng cao. Cách đây chưa lâu, khi bắt đầu “bén duyên” với mảnh đất Mường Ảng, cây cà phê đã giúp khá nhiều hộ đồng bào người Thái, người Mông ở đây vươn lên thoát nghèo, phát triển kinh tế gia đình. Cấp ủy, chính quyền cũng xác định cà phê sẽ là “cây xóa đói giảm nghèo”, cây trồng mũi nhọn trong thực hiện chuyển đổi cơ cấu cây trồng của địa phương.

Cây cà phê đã dần phủ xanh các đồi trên địa bàn huyện, nhất là tại các xã Ảng Cang, Ảng Tờ, Ảng Nưa, Búng Lao, Mường Lạn, Mường Đăng, Nậm Lịch, Xuân Lao... “Bà con khi đó không ai bảo ai đều ra sức mở rộng diện tích trồng cà phê...”, ông Lường A Lũ ở bản Cù, xã Ảng Nưa bồi hồi nhớ lại. Với giá thu mua 8.000 đồng/kg cà phê tươi, 80.000 đồng/kg cà phê trâu, theo ước tính, chỉ tính riêng niên vụ cà phê 2010 - 2011, các hộ trồng cà phê ở Mường Ảng đã thu về khoảng 150 tỷ đồng.

Nhưng điều đáng buồn là sau vài vụ đầu tiên được giá, những năm gần đây giá cà phê Mường Ảng đã liên tục sụt giảm... Theo thống kê, niên vụ 2015 - 2016 toàn huyện Mường Ảng hiện có trên 3.400ha cà phê các loại; trong đó diện tích cà phê cho thu hoạch (cà phê kinh doanh) là trên 2.000ha, năng suất ước tính vào khoảng 18 - 19 tấn quả tươi/ha, tổng sản lượng ước đạt khoảng 30.000 tấn cà phê tươi, tương đương 5.700 tấn cà phê trâu.

Tuy nhiên, niên vụ 2015 - 2016 lại đánh dấu thời điểm giá cà phê xuống thấp “chưa từng thấy” như cách nói của nhiều người trồng cà phê nơi đây. Hiện giá cà phê trâu giảm xuống chỉ còn 28.000 - 30.000 đồng/kg; cà phê tươi được thu mua với giá khoảng 4.000 - 5.000 đồng/kg tùy thuộc vào chất lượng, cá biệt giai đoạn mới vào vụ thu hoạch, có thời điểm cà phê tươi giảm chỉ còn 2.800 - 3.000 đồng/kg, chưa bằng 50% so với niên vụ trước.

Theo tính toán của số đông các hộ trồng cà phê trên địa bàn Mường Ảng, nếu giá thu mua dừng lại ở mức 4.000 - 5.000 đồng/kg cà phê tươi (không giảm tiếp) thì nhiều khả năng bà con cũng đã phải bù lỗ bởi tiền bán cà phê không thể đủ trang trải các loại chi phí phục vụ cây cà phê liên tục tăng trong một năm.

Hướng ánh mắt buồn ra đời cà phê phía xa, chị Lò Thị Ái, dân tộc Thái ở bản Tin Tộc, xã Ảng Nưa lau vội nước mắt, tâm sự: “Những năm trước được giá thì vườn nhà mình chưa đến lúc thu, 2 năm nay được thu thì giá cứ giảm liên tục. Bao chi phí đầu tư vay ngân hàng chưa trả hết, nay lại tốn thêm công thuê người thu hái mà tiền bán cà phê thu được chẳng là bao. Biết lỗ mà vẫn phải bán vì cà phê thu hoạch có vụ, không bán cũng không được bởi còn phải trả tiền phân bón và đầu tư cho niên vụ tiếp theo”.

Theo nhiều hộ trồng cà phê ở Mường Ảng, không tính tiền giống ban đầu, chi phí đầu tư trung bình cho mỗi hecta cà phê không thể dưới 40 triệu đồng/năm, bao gồm tiền phân bón (20 triệu đồng), tiền công chăm sóc, làm cỏ (10 triệu đồng), tiền công thu hái quả (10 triệu đồng), trong khi với giá thu mua hiện nay, người dân chỉ có thể thu về khoảng 30 - 35 triệu đồng/ha...

Đầu ra bấp bênh

Thực tế cho thấy, ngay từ những năm trước, các cấp chính quyền ở huyện Mường Ảng đã sớm có sự lượng đón đầu ra cho sản phẩm cà phê trên địa bàn. Cùng với việc khuyến cáo người dân cần nhắc kỹ trước khi mở rộng diện tích trồng cà phê, UBND huyện Mường Ảng còn tập trung chỉ đạo các cơ quan, ban ngành đẩy mạnh tiến độ xây dựng nhãn hiệu tập thể “Cà phê Mường Ảng”. Tuy vậy, hiệu quả từ những hoạt động này chưa nhiều trong khi đầu ra của sản phẩm cà phê Mường Ảng còn rất bấp bênh và người trồng cà phê vẫn liên tục bị tư thương ép giá.

Theo đánh giá, việc phát triển cây cà phê ở Mường Ảng thời gian qua cơ bản mới chỉ tập trung đến vùng nguyên liệu, chưa chú trọng đúng mức đến chất lượng sản phẩm và thị trường tiêu thụ. Việc ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào quy trình trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản cà phê chưa được người dân quan tâm đúng mức.

Bên cạnh đó, các cơ sở chế biến cà phê hiện nay trên địa bàn đều dừng lại ở quy mô nhỏ, công nghệ thiếu hiện đại, chất lượng cà phê thành phẩm chưa đáp ứng yêu cầu của thị trường... Những tồn tại trên đã hạn chế không nhỏ đến việc nâng cao sức cạnh tranh và giá thành của cà phê Mường Ảng.

Được biết, nhằm ổn định thị trường, tránh hiện tượng đầu cơ ép giá, mới đây UBND huyện Mường Ảng đã ban hành “Kế hoạch quản lý thị trường mua, bán niên vụ 2015 - 2016”. Còn theo Trưởng phòng Kinh tế - Hạ tầng huyện Mường Ảng Tạ Mạnh Cường, thời gian tới địa phương sẽ đẩy mạnh việc xúc tiến xây dựng thương hiệu “Cà phê Mường Ảng”; đồng thời chủ động tìm kiếm, liên hệ với các DN trong và ngoài tỉnh Điện Biên đến tìm hiểu, thu mua cà phê trên địa bàn huyện.

Hội Cà phê Mường Ảng cũng tiếp tục liên hệ chặt chẽ với Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam, nắm chắc diễn biến thị trường để kịp thời tư vấn, hướng dẫn người trồng cà phê trong thỏa thuận giá cả mua bán với tư thương, tránh tình trạng bị ép giá.

Cà phê Mường Ảng đang cần sự vào cuộc nhiều hơn nữa của các cấp, các ngành và chính quyền địa phương để loại cây đặc sản này thực sự có vị trí vững chắc trong cơ cấu giá trị sản xuất nông nghiệp của địa phương, để đồng bào các dân tộc Mường Ảng được thụ hưởng những thành quả mà họ xứng đáng có được từ việc gắn bó với cây cà phê trên đồng đất quê hương mình.

**011. CẢNH DUƠNG/ Xóa đói giảm nghèo từ rừng// [http:// www. nhandan.com.vn.](http://www.nhandan.com.vn)-
Ngày 22/11/2015**

Tuần Giáo (Điện Biên) là huyện có diện tích đất lâm nghiệp rộng, trong đó diện tích đất rừng chiếm hơn 40 nghìn ha. Đây là nguồn tài nguyên quý giá, có ý nghĩa đối với môi trường và mang lại đời sống ấm no cho bà con, cũng như chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong thời gian tới. Từ nhận thức này, năm 2013, Ban chấp hành Đảng bộ huyện Tuần Giáo đã ban hành Nghị quyết 03 về một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường quản lý, bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn.

Nghị quyết 03 với mục tiêu được xác định rõ ràng, cụ thể trong giai đoạn 2013 – 2015, ngoài bảo vệ tốt diện tích rừng hiện có, hằng năm huyện trồng thêm ít nhất 300 nghìn cây phân tán; trồng rừng sản xuất làm nguyên liệu cho chế biến gỗ đạt 2.000 ha; trồng rừng phòng hộ, khoanh nuôi, tái sinh, phục hồi trên 3.000 ha rừng. Thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển rừng trồng sản xuất, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng lâm nghiệp, áp dụng các tiến bộ kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng rừng trồng sản xuất, cung cấp nguyên liệu ổn định cho công nghiệp chế biến.

Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy Tuần Giáo Giàng Trùng Lầu cho biết: Nghị quyết được triển khai tập trung chủ yếu tại chín xã quanh trung tâm huyện, nơi có nhiều diện tích đất lâm nghiệp chưa được phủ xanh. Cùng với công tác tuyên truyền cho người dân về lợi ích, sự cần thiết của việc phủ xanh đất trống, đồi núi trọc thì phương thức chủ yếu là hỗ trợ cây giống, trong đó phương án trồng cây phân tán dễ triển khai và đạt hiệu quả cao hơn. Mỗi năm, huyện trích nguồn kinh phí hơn 500 triệu đồng để mua cây giống cung cấp cho người dân trồng rừng.

Đến nay, trên địa bàn huyện đã hình thành được một số vùng trồng rừng sản xuất có giá trị kinh tế cao, như thị trấn Tuần Giáo, xã Quài Cang, xã Quài Tở... Cùng với việc phát triển rừng nguyên liệu, huyện đã quy hoạch các cơ sở chế biến gỗ rừng trồng phù hợp với từng vùng và gắn kết cơ sở chế biến với vùng nguyên liệu. Hiệu quả, tiềm năng lợi ích kinh tế mang lại từ việc trồng rừng phân tán tại huyện Tuần Giáo (Điện Biên), cho đến thời điểm này có thể khẳng định đây là chủ trương đúng đắn, góp phần thay đổi nhận thức của người dân đối với việc trồng và bảo vệ rừng.

Năm đầu rừng được trồng thí điểm với diện tích nhỏ lẻ thì đến năm 2014, huyện Tuần Giáo đã trồng mới được 114 ha rừng phòng hộ, rừng thay thế và hơn một triệu cây phân tán. Trong đó chủ yếu là các giống cây: keo tai tượng và mỡ được người dân trồng, chăm sóc, hiện đang phát triển tốt. Hứa hẹn đến khi được phép khai thác sẽ là nguồn nguyên liệu chính cung cấp cho các nhà máy chế biến gỗ trên địa bàn huyện. Nhất là do được phổ biến kiến thức, áp dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật

từ khâu trồng, chăm sóc, đến bón phân cho cây trồng, cho nên hiệu quả rừng trồng tăng rõ rệt.

Xã Quài Tở có diện tích rừng sản xuất lớn nhất huyện Tuần Giáo với hơn 1.400ha. Chủ tịch UBND xã Quài Tở Cà Văn Lả cho biết: Trong năm 2015, xã được cấp hơn 712 nghìn, gần 1,7 triệu cây giống keo tai tượng và cây mỡ cấp cho toàn huyện. 459 hộ thuộc 15 bản của xã đã đăng ký trồng cây keo tai tượng trên diện tích đất lâm nghiệp và đất vườn của các hộ với tổng diện tích gần 250ha. Đến nay, người dân đã phối hợp cán bộ phụ trách nông nghiệp, trạm khuyến nông chăm sóc, bảo vệ bảo đảm kỹ thuật, tỷ lệ cây giống sống đạt hơn 70%. Diện tích rừng keo tai tượng trồng mới tập trung tại bản Xôm, bản Hua Ca, bản Ngúa Trong. Người dân rất đồng tình, phấn khởi, bởi ngoài việc phủ xanh đất trống, cải thiện môi trường, phòng chống thiên tai... thì đây cũng là tiềm năng để bà con phát triển kinh tế từ trồng rừng.

Chúng tôi đi tham quan cánh rừng keo tai tượng hơn một năm tuổi, ông Lò Văn On, bản Ngúa Trong, xã Quài Tở chia sẻ: Thực hiện trồng rừng hơn 10 năm nhưng chưa mang lại hiệu quả, sau khi có Nghị quyết 03 của BCH Đảng bộ huyện Tuần Giáo về một số nhiệm vụ, giải pháp tăng cường quản lý, bảo vệ, phát triển rừng. Năm 2014, gia đình chúng tôi nhận 4.000 cây keo tai tượng trồng trên diện tích 2 ha. Điều khiến chúng tôi bất ngờ, phấn khởi là giống cây này phù hợp với chất đất nơi đây nên phát triển rất tốt. Chỉ hơn một năm mà trung bình cây keo tai tượng đã cao hơn 3m, đường kính thân từ 5 cm đến 8 cm... Như lời cán bộ lâm nghiệp hướng dẫn thì cây keo tai tượng cải tạo môi trường sinh thái tốt, đồng thời phù hợp để sản xuất gỗ nhỏ, gỗ nguyên liệu cho ngành công nghiệp chế biến bột giấy, gỗ ván dăm... Trong khi nhà máy chế biến gỗ ván dăm ở ngay trên địa bàn huyện sẽ thuận lợi cho “đầu ra” khi khai thác, cho nên năm nay gia đình tôi tiếp tục trồng thêm 5.000 cây trên diện tích 3 ha nương.

Nhìn cánh rừng gỗ keo tai tượng đang phủ một màu xanh mướt trên những triền nương ở huyện Tuần Giáo, chúng tôi tin tưởng rằng, từ Nghị quyết 03 đã có sự tham gia rộng rãi của các thành phần kinh tế, các tổ chức xã hội vào hoạt động sản xuất lâm nghiệp sẽ đóng góp ngày càng lớn vào phát triển kinh tế - xã hội, bảo vệ môi trường sinh thái, bảo tồn đa dạng sinh học... góp phần xóa đói, giảm nghèo, cải thiện và nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của đồng bào các dân tộc thiểu số trong huyện.

012. TRỊNH XUÂN TU/ Điện Biên: Mô hình rau sạch giúp dân tái định cư phát triển kinh tế// <http://www.vietnamplus.vn>.- Ngày 24/11/2015

Ba năm trở lại đây, chính quyền xã Lay Nua (thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên) đã đưa mô hình trồng rau sạch giúp người dân xóa đói giảm nghèo, mang lại thu nhập ổn định cho các hộ từ 200.000-300.000 đồng/ngày. Trồng rau theo hướng an toàn sinh học không chỉ có lợi cho sức khỏe nông dân mà còn mở ra hướng mới trong sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao thu nhập cho người nông dân; đồng thời cung cấp các loại rau, củ quả chất lượng và an toàn cho người tiêu dùng.

Tận dụng khu đất bồi lấp ven lòng hồ thủy điện sông Đà, nhiều người dân ở bản Ho Cang, xã Lay Nưa cải tạo thành đất trồng lúa. Tuy nhiên qua nhiều năm không hiệu quả, từ năm 2013, một số hộ dân bắt đầu chuyển đổi sang trồng rau màu. Gia đình bà Lò Thị Nhín, bản Ho Cang là một trong những hộ tiên phong mạnh dạn chuyển đổi đất trồng lúa sang trồng rau. Với 800m² đất trồng đỗ, bắp cải, rau muống và các loại rau thơm cho gia đình bà thu nhập ổn định.

Bà Nhín cho biết cũng chính khu đất này, từ khi chuyển đổi sang trồng rau thu nhập tăng gấp 10 lần so với trồng lúa. Vào vụ mùa thu hoạch như hiện nay, rau mang lại nguồn thu ổn định 200.000 đồng/ngày. Thu nhập từ trồng rau đã giúp cuộc sống gia đình được cải thiện rõ rệt. Từ thành công của một số hộ dân vào năm 2013, đến nay bản Ho Cang có 20 hộ chuyển đổi hẳn đất trồng lúa sang trồng rau màu. Với thu nhập từ 150.000-300.000 đồng/ngày nhờ bán rau, nhiều gia đình đã thoát nghèo.

Ông Lò Văn Trường, Trưởng bản Ho Cang, xã Lay Nưa, cho biết từ quy mô nhỏ lẻ ban đầu, nhiều gia đình trong bản đã mở rộng diện tích trồng rau lên hàng nghìn mét vuông, mỗi năm cung cấp hàng chục tấn rau xanh. Các giống rau đã được chuyển đổi trồng phù hợp với từng mùa vụ do đó không chỉ cho năng suất cao mà còn đáp ứng được nhu cầu của thị trường.

Bên cạnh việc chuyển đổi hẳn đất trồng lúa sang trồng rau, nhiều hộ vẫn duy trì trồng lúa và rau màu theo thời vụ. Vụ rau bắt đầu từ tháng Bảy đến tháng Hai năm sau, khoảng thời gian còn trống, người dân vẫn có thể trồng lúa. Hai năm qua, gia đình chị Lò Thị Ngoan (bản Ho Cang, xã Lay Nưa) đưa rau xanh vào trồng trên đất hai vụ lúa. Từ trồng cải thìa, cải ngồng, dưa chuột và các loại rau thơm, với 200m² trồng rau xanh, mỗi ngày chị thu được hơn 100.000 đồng.

Tham gia mô hình rau an toàn các hộ dân được tập huấn chuyển giao kỹ thuật canh tác, luân canh các loại rau màu. Các hộ tham gia mô hình được hỗ trợ 100% chi phí giống, vật tư. Kinh phí hỗ trợ được lấy từ nguồn vốn hỗ trợ sản xuất thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2013. Ủy ban Nhân dân xã đã cử hai cán bộ khuyến nông xã phối hợp với các phòng, ban chuyên môn thị xã theo dõi và hướng dẫn thực hiện mô hình. Kết quả các loại rau phát triển khá tốt, đối với các loại rau ngắn ngày như cải xanh ngọt, cải bẹ... năng suất đạt 1.000kg/1000m², bắp cải 2.500kg/1000m², súp lơ 1.500kg/1000m².

Ông Khoàng Văn Tiến, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay, cho biết hiện xã duy trì ổn định gần 7ha trồng rau xanh an toàn sinh học, theo tiêu chuẩn VietGap, tập trung chủ yếu lại khu vực bản Đór và bản Ho Cang. Trong quá trình sản xuất, các gia đình hoàn toàn không phun bất kỳ một loại thuốc bảo vệ thực vật nào thay vào đó là các loại phân chuồng ủ hoai mục và phân hữu cơ vi sinh. Trên cùng một đơn vị diện tích, trồng rau theo hướng an toàn sinh học cho năng suất, lợi nhuận tăng gấp nhiều lần so với canh tác theo phương thức truyền thống lại không tác động xấu đến môi trường.

Phát triển sản xuất rau theo hướng an toàn sinh học đang mang lại hiệu quả cao cho người dân trong việc phát triển kinh tế nhưng đây vẫn là số ít trong những mô hình mang lại thành công cho người dân tái định cư ở thị xã Mường Lay. Chính

quyền thị xã dù đã chuyển đổi cơ cấu nghề, dạy nghề cho người dân trong vùng tái định cư nhưng đến nay chưa có nhiều mô hình thực sự mang lại hiệu quả. Theo người dân thứ quan trọng nhất là đất sản xuất lại rất thiếu bởi vậy dù có dạy nhiều nghề thì cũng khó áp dụng vào thực tế.

Ông Mào Văn Đợi, Trưởng bản Chi Luông 1, phường Na Lay, cho biết chính quyền phân cho mỗi hộ 300m² đất chỉ đủ làm nhà, không còn diện tích chăn nuôi lợn gà hay trồng đậu tương như được dạy nghề. Thị xã Mường Lay đang đẩy nhanh tiến độ các công trình tái định cư nên thanh niên trong bản đi làm thuê để có thu nhập. Đến khi các công trình hoàn thiện thì người dân không có việc làm, lại đói khổ thôi.

Đến mô hình tận dụng lợi thế của thị xã là lòng hồ thủy điện sông Đà để phát triển kinh tế cũng không thực sự hiệu quả. Tiêu biểu như Dự án mô hình nuôi cá lồng trên lòng hồ sông Đà ở thị xã Mường Lay triển khai từ năm 2013-2014 thu hút đông đảo người dân tham gia. Nguồn vốn thực hiện mô hình được Chính phủ Đan Mạch tài trợ, vốn từ chương trình nông thôn mới và vốn của Sở Khoa học và Công nghệ với kinh phí gần 3,5 tỷ đồng.

Tuy nhiên khi dự án kết thúc cũng là lúc đa số người tham gia dự án nói lời “chia tay” với mô hình vì kém hiệu quả. Nguyên nhân là do chi phí làm lồng cá quá cao, việc nuôi cá lồng chủ yếu là cá rô phi đơn tính, trong khi loại cá này cho giá trị thương phẩm không cao, thị trường tiêu thụ khó.

Theo chủ trương của Nhà nước, khi thực hiện tái định cư cho người dân thì nơi ở mới phải đảm bảo tốt hơn hoặc bằng nơi ở cũ. Điều này đã được thể hiện ở các tiêu chí như nhà ở, đường giao thông, chợ, trường học-trạm xá,... Tuy nhiên cuộc sống của người dân vẫn rất khó khăn vì không có đất sản xuất, không có việc làm để có thu nhập. Bởi vậy, nếu không có các chính sách phù hợp, tạo điều kiện cho người dân phát triển thì dù có dự án này, mô hình kia cũng khó có thể phát huy hiệu quả./.

013. ANH ĐỨC - HOÀNG TUYẾT/ Để du lịch Tây Bắc phát triển đúng tầm// Tin tức.- Số 280.- Ngày 24/11/2015 - Tr.2

Tuy giàu tiềm năng, phong phú và đa dạng về tài nguyên du lịch nhưng vùng Tây Bắc chưa khai thác được hết hiệu quả, chưa phát triển xứng tầm cả về quy mô và tính chất. Đây là nhận định của các đại biểu tại hội nghị “Quảng bá, xúc tiến đầu tư du lịch vùng Tây Bắc” diễn ra tại TP Hồ Chí Minh ngày 23/11, do Ban chỉ đạo Tây Bắc phối hợp cùng Bộ Văn hoá, thể thao và du lịch và UBND TP Hồ Chí Minh tổ chức.

Chưa phát huy được lợi thế

Tây Bắc được biết đến là một vùng đất có nhiều tiềm năng, thế mạnh về phát triển du lịch sinh thái gắn liền với cảnh quan thiên nhiên, các lễ hội giàu bản sắc văn hoá của hơn 30 dân tộc anh em trong một không gian văn hóa rộng lớn, phong phú. Tây Bắc còn có các địa bàn trọng điểm phát triển du lịch được xác định gắn liền với những giá trị hào hùng về lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc, với những địa danh lịch sử có giá trị đặc biệt hấp dẫn du lịch như: Khu di tích Quốc gia đặc biệt Pắc

Bó - Cội nguồn Cách mạng Việt Nam (tỉnh Cao Bằng); **khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang (tỉnh Điện Biên)**; Đền Hùng và hệ thống di tích thời đại Hùng Vương, nơi có hai di sản văn hóa phi vật thể của thế giới là Hát Xoan và Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương (tỉnh Phú Thọ)...

Tuy nhiên, theo các đại biểu tham dự hội nghị, vùng Tây Bắc chưa phát triển xứng tầm cả về quy mô và tính chất, sức cạnh tranh kém so với các vùng du lịch khác trong cả nước. Theo đó, hiệu quả kinh tế du lịch còn khiêm tốn, chiếm tỷ trọng nhỏ trong cơ cấu kinh tế địa phương; điều kiện hạ tầng còn nhiều khó khăn, hoạt động du lịch còn manh mún, nhỏ lẻ; sản phẩm du lịch còn đơn giản, rời rạc, chất lượng chưa cao, chưa có thương hiệu thu hút thị trường trong và ngoài nước.

Phó thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, Trưởng ban chỉ đạo Tây Bắc, đánh giá: “Đến nay hoạt động quảng bá, xúc tiến đầu tư của các địa phương vùng Tây Bắc còn chưa đạt được kết quả như mong muốn, có thời điểm chưa tạo được sức lan toả và chiều sâu để mời gọi, thu hút đầu tư. Hoạt động liên kết phát triển du lịch ở vùng Tây Bắc đã xuất hiện, song hầu như mới chỉ dừng lại ở hình thức, trao đổi kinh nghiệm, chưa huy động được nguồn lực và khuyến khích sáng tạo để đầu tư, hiệu quả đạt được chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế. Đồng thời, các hiệp hội du lịch hoạt động chưa thực sự chuyên nghiệp, chưa tập trung và liên kết được các doanh nghiệp, nguồn lực còn hạn hẹp; có tỉnh chưa thành lập được hiệp hội. Một số doanh nghiệp của tỉnh hoạt động trong lĩnh vực du lịch còn nhỏ lẻ, chưa bền vững và chưa đủ sức vươn tới các thị trường ngoài tỉnh. Nguồn nhân lực cho hoạt động du lịch còn thiếu về số lượng, chất lượng chưa cao”.

Phó thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc cũng đã chỉ ra rằng, sự tham gia của các tập đoàn kinh tế, tổng công ty, doanh nghiệp vào phát triển kinh tế du lịch Tây Bắc còn ít về số lượng, chất lượng hoạt động chưa được như mong muốn. Một số địa phương không “giữ chân” được doanh nghiệp vì những hạn chế trong chính sách thu hút đầu tư cũng như sự quan tâm chưa đầy đủ, thiếu chiều sâu của chính quyền sở tại đối với doanh nghiệp.

Giải quyết bài toán hạ tầng

Đại diện các tỉnh vùng Tây Bắc và doanh nghiệp lữ hành du lịch TP Hồ Chí Minh tham gia hội nghị cũng đã chỉ ra du lịch vùng Tây Bắc chưa phát triển đúng tầm là do hạ tầng giao thông chưa phát triển nên chưa kết nối được các điểm đến của vùng du lịch. Ông Nguyễn Quốc Kỳ, Tổng giám đốc công ty du lịch Vietravel, nói: “Chúng tôi cần kết nối các tuyến, điểm du lịch, các danh lam thắng cảnh trở thành các sản phẩm du lịch hấp dẫn thì rất cần có giao thông thông suốt. Nhưng vì giao thông còn hạn chế và bị chia cắt về địa hình đã khiến cho việc thông thương giữa Tây Bắc với cả nước nói chung và giữa chính các tỉnh trong nội vùng gặp nhiều khó khăn, rất khó phát triển du lịch. Do vậy, rất cần Chính phủ, địa phương vùng Tây Bắc tập trung đầu tư cho cơ sở hạ tầng”.

Tại hội nghị, đại diện Bộ GTVT khẳng định rằng, với kết cấu hạ tầng giao thông như hiện nay đã giải quyết được cơ bản nhu cầu đi lại nhưng chưa đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế và du lịch. Bởi về quy hoạch, hệ thống giao thông đã tương đối

hoàn chỉnh, bảo đảm phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của vùng và các quy hoạch phát triển quốc gia có liên quan. Tuy nhiên, việc thực hiện quy hoạch còn nhiều khó khăn do nguồn lực còn hạn chế chưa đáp ứng được yêu cầu. Theo đó, đại diện Bộ GTVT cũng đề xuất giải pháp đẩy nhanh tiến độ xây dựng một số tuyến đường có vốn đầu tư nước ngoài và đầu tư theo hình thức BOT để sớm đưa các công trình vào khai thác, phát huy hiệu quả vốn đầu tư như: cao tốc Hòa Lạc - Hòa Bình, Hà Nội - Bắc Giang, Bắc Giang - Lạng Sơn và Thái Nguyên - Chợ Mới (Bắc Cạn); cải tạo nâng cấp đường Hồ Chí Minh từ QL2 đến Hương Nộn, QL32 từ Cổ Tiết - cầu Trung Hà (Phú Thọ) và QL31 đoạn Bắc Giang - Chũ.

Cũng theo Bộ GTVT, thời gian tới Bộ sẽ tiếp tục đầu tư các dự án mới như quốc lộ 4C Hà Giang - Đồng Văn nhằm khai thác du lịch cao nguyên đá, khu du lịch cột cờ Lũng Cú, nhà gia tộc họ Vương, cửa khẩu Thanh Thủy; quốc lộ 4D đoạn Bản Phiệt - cửa khẩu Sín Tồn, đi qua Mường Khương cũng là nơi có tiềm năng phát triển du lịch khá tốt; quốc lộ 32 đoạn Đèo Khế - Tú Lệ, sẽ giúp cho lưu thông lên Mường Lò, Tú Lệ và Than Uyên được thuận lợi; quốc lộ 15 đoạn Hòa Bình - Thanh Hóa qua Mai Châu nơi có nền văn hóa đặc trưng của người Thái; quốc lộ 43 đoạn Mộc Châu - cửa khẩu Loóng Sập nơi tổ chức tết hàng năm của người Mông.

Theo Phó Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc, để du lịch vùng Tây Bắc phát triển, các cơ quan ban ngành cần tiếp tục nghiên cứu các cơ chế, chính sách đầu tư phát triển du lịch. Có chính sách ưu tiên phát triển kết cấu hạ tầng, khuyến khích đầu tư vào phát triển các khu, điểm du lịch quốc gia. Tập trung phát triển sản phẩm đặc thù gắn với đẩy mạnh xúc tiến, quảng bá, phát triển thương hiệu du lịch vùng Tây Bắc. Tiếp tục đẩy mạnh liên kết trong vùng, liên vùng, đặc biệt là liên kết với TP Hồ Chí Minh trong quảng bá, xúc tiến đầu tư, phát triển du lịch. Bởi TP Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế, thương mại và du lịch hàng đầu của cả nước, với tiềm lực kinh tế và hệ thống doanh nghiệp mạnh, năng động cùng bề dày kinh nghiệm sẽ có vai trò tích cực thúc đẩy, đầu tư vào du lịch vùng Tây Bắc.

014. N.L/ HỎI ĐÁP// Tin tức cuối tuần.- Số 47.- Ngày 19/11/2015 - Tr.5

Hỏi: Nhằm thúc đẩy phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang, Thủ tướng Chính phủ đã có chỉ đạo gì?

Trả lời: Ngày 24/8/2015, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1465/QĐ-TTg Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Khu du lịch quốc gia Điện Biên Phủ - Pá Khoang, tỉnh Điện Biên (sau đây viết tắt là Khu DLQG Điện Biên Phủ - Pá Khoang) đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, với những nội dung chủ yếu sau đây:

Theo đó, Khu DLQG Điện Biên Phủ - Pá Khoang thuộc địa bàn thành phố Điện Biên Phủ và hai xã Pá Khoang và Mường Phăng, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên với tổng diện tích 15.585 ha. Phạm vi nghiên cứu Quy hoạch còn bao gồm các điểm tài nguyên du lịch phụ cận: Suối nước nóng Hua Pe xã Thanh Luông, huyện Điện Biên; thành Bản Phủ và đền thờ Hoàng Công Chất xã Noong Hẹt, huyện Điện Biên; nước khoáng nóng U Va xã Noong Luông và động Pá Thơm xã Pá Thơm, huyện Điện Biên; cửa khẩu Tây Trang xã Na Ú, huyện Điện Biên; tháp cổ Mường

Luân xã Mường Luân, huyện Điện Biên Đông. Diện tích khu vực dự kiến phát triển trở thành Khu DLQG là 2.500 ha.

Quan điểm phát triển: Phát triển Khu DLQG Điện Biên Phủ - Pá Khoang trở thành một điểm đến du lịch hấp dẫn và có khả năng cạnh tranh cao, trên cơ sở khai thác các giá trị lịch sử hào hùng của Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ để tạo nên sự khác biệt, đặc trưng về sản phẩm du lịch góp phần tạo dựng thương hiệu của khu du lịch; đi đôi với chú trọng khai thác các giá trị văn hóa dân tộc thiểu số và các giá trị sinh thái núi rừng Tây Bắc để đa dạng hóa sản phẩm du lịch. Phát triển Khu DLQG Điện Biên Phủ - Pá Khoang bền vững gắn liền với việc bảo tồn và phát huy các giá trị Di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ, văn hóa các dân tộc Tây Bắc. Phát triển Khu DLQG Điện Biên Phủ - Pá Khoang để góp phần khắc phục tình trạng trong hoạt động du lịch của địa phương; đồng thời giữ gìn cảnh quan, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội và xóa đói giảm nghèo. Đẩy mạnh xã hội hóa; tăng cường huy động các nguồn lực đầu tư phát triển Khu DLQG Điện Biên Phủ - Pá Khoang.

Mục tiêu phát triển: Đến năm 2020, phát triển Khu du lịch Điện Biên Phủ - Pá Khoang cơ bản đáp ứng các tiêu chí của Khu du lịch quốc gia. Phấn đấu đến năm 2030 thực sự trở thành Khu DLQG với hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ, hiện đại; sản phẩm du lịch chất lượng cao, có thương hiệu, có sức cạnh tranh, mang đậm đặc trưng văn hóa vùng Tây Bắc gắn liền với các giá trị của Di tích quốc gia đặc biệt Chiến trường Điện Biên Phủ, Hồ Pá Khoang và Rừng văn hóa - lịch sử Mường Phăng để đưa Khu DLQG này trở thành điểm nhấn, mốc son trên tuyến du lịch qua miền Tây Bắc, tạo động lực thúc đẩy phát triển du lịch và kinh tế - xã hội tỉnh Điện Biên, vùng Trung du và Miền núi Bắc Bộ và cả nước bền vững...

015. THỦY TRÂM/ Bảo đảm lễ hội văn hóa các dân tộc tổ chức đúng quy chế// Nhân dân.- Số 21971.- Ngày 22/11/2015 - Tr.4

Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch vừa phê duyệt Dự án Chương trình hoạt động lễ hội và biểu diễn văn hóa nghệ thuật các dân tộc cấp tỉnh, vùng và quốc gia giai đoạn 2015-2020. Đối tượng thực hiện Dự án gồm 16 dân tộc thiểu số có số dân dưới 10.000 người là: Si La, Pu Páo, Rơ Măm, Brâu, Ó Đu, Lô Lô, Mảng, Cơ Lao, Bô Y, Cống, Ngái, La Hủ, La Ha, Pà Thên, Chứt, Lự tại địa bàn các tỉnh Điện Biên, Lai Châu, Hà Giang, Cao Bằng, Lào Cai, Sơn La, Quảng Bình, Nghệ An, Kon Tum.

Dự án chia thành hai giai đoạn 1 (2015-2017); giai đoạn 2 (2018-2020), theo đó, các chương trình bảo đảm tổ chức lễ hội đúng quy chế; 100% các lễ hội của đồng bào dân tộc thiểu số được nghiên cứu, hướng dẫn cụ thể về nội dung, chương trình, kịch bản (nếu có); 100% các lễ hội trên địa bàn được thống kê đầy đủ, lập quy hoạch theo hướng dẫn; phục dựng lại có chọn lọc các lễ hội, trò chơi, trò diễn dân gian truyền thống tốt đẹp đã thất truyền; bảo tồn có chọn lọc các lễ hội truyền thống có nguy cơ thất truyền...

016. SONG NGUYỄN - KHÁNH VÂN/ Tuần “ Đại đoàn kết các dân tộc - di sản văn hóa Việt Nam” 2015”: Lung linh các Lễ hội cầu mưa, cầu mùa tươi tốt// Văn hóa.- Số 2707.- Ngày 18/11/2015 - Tr.8+9

Những ngày này, tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam, nhiều lễ hội truyền thống các dân tộc ít người đã được tái hiện sinh động, hấp dẫn, thu hút đông đảo du khách tham dự.

Lễ cầu mưa của dân tộc Khơ Mú

Sáng 16.11, tại không gian nhà Khơ Mú (Khu các làng dân tộc, Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam), đồng bào dân tộc Khơ Mú đến từ huyện Mường Ảng (Điện Biên) đã tái hiện Lễ cầu mưa. Đây là nghi lễ có từ xa xưa, tồn tại trong tâm thức của người Khơ Mú và được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác, thể hiện tinh thần lạc quan của con người, niềm tin vào cuộc sống, vào thiên nhiên, những ước muốn của đồng bào về một cuộc sống no đủ, hạnh phúc; và là dịp để đồng bào gặp gỡ, trao đổi kinh nghiệm sản xuất, đồng thời tham gia vào các điệu múa, trò chơi dân gian truyền thống của dân tộc.

Lễ hội cầu mưa diễn ra với phần lễ và phần hội. Phần lễ bao gồm: Lễ cúng tổ tiên (tinh má tò pú mớ), Lễ cúng cầu mưa (tê hội cơ mạ), Lễ cúng thần thổ địa (mớ chang na chang nêh). Phần lễ được thực hiện trang nghiêm theo nghi thức cúng tế truyền thống; Phần hội diễn ra tưng bừng, náo nhiệt, với các trò chơi, điệu múa, câu hát theo bản sắc văn hoá của dân tộc Khơ Mú. Một số trò chơi dân gian gắn liền với Lễ cầu mưa như: Kéo co (rù chi mớ), Đẩy gậy (nhút dọ), Múa sạp (tẹ khiệp), Múa tầm đao (tăm đao), Múa tăng bu (tăm rờ bang - múa theo tiếng chiêng), Ném còn (tọt còn)...

017. HÀ ANH/ Công đoàn đẩy mạnh hoạt động tư vấn pháp luật// Lao động.- Số 257.- Ngày 6/11/2015 - Tr.5

Thời gian qua, các cấp công đoàn (CĐ) trong tỉnh Điện Biên tích cực phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật đến người lao động (NLĐ) thông qua nhiều kênh và đem lại hiệu quả thiết thực. Một trong những yếu tố làm nên thành công này chính là cách làm của các cán bộ CĐ.

Phó Chủ tịch LĐLĐ tỉnh Điện Biên Phạm Thị The đánh giá, muốn đẩy mạnh hoạt động CĐ, trước hết các cấp CĐ cần phải đổi mới phương thức hoạt động theo phương châm: Tất cả mọi hoạt động đều hướng mạnh về cơ sở, lấy cơ sở làm địa bàn hoạt động chủ yếu; trong đó việc đổi mới phương thức tuyên truyền, tư vấn pháp luật (TTTVPL) đến NLĐ là nội dung quan trọng. Các cấp CĐ trong tỉnh Điện Biên phối hợp với các cơ quan chức năng đẩy mạnh công tác TTTVPL đến NLĐ thông qua nhiều kênh, chủ yếu như: Kênh truyền thông báo, đài, in thành tài liệu, tờ gấp nhằm đưa kiến thức pháp luật đến NLĐ trong phạm vi rộng; mở các lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho cán bộ CĐ và NLĐ trực tiếp; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu kiến thức pháp luật theo hình thức sân khấu hóa nhằm tạo sự hấp dẫn sinh động; hướng dẫn, chỉ đạo NLĐ trong việc thương lượng ký kết HĐLĐ, TULĐTT, đề xuất kiến nghị đảm bảo quyền lợi, chế độ chính sách theo quy định của Luật LĐ, chế độ BHXH, ATVSLĐ.

Mỗi hình thức trên đều có những ưu điểm và hạn chế nhất định. TTTVPL thông qua kênh truyền thông có ưu điểm nhanh, lan rộng, nhưng hạn chế là khó trang bị kiến thức pháp luật một cách có hệ thống, đối tượng tiếp thu không cố định. Tổ chức các lớp tập huấn có ưu điểm trang bị kiến thức pháp luật có hệ thống, đối tượng cố định, nhưng hạn chế đối tượng được bồi dưỡng thường là cán bộ CD, báo cáo viên. Tuyên truyền qua hội thi, hội diễn có ưu điểm sinh động, hấp dẫn, nhưng hạn chế ở việc tổ chức công kênh, nội dung kiến thức pháp luật không nhiều. Trong 4 hình thức đó, hiệu quả hơn vẫn là TVPL - thiết thực nhất, giải quyết kịp thời những yêu cầu đặt ra từ thực tiễn. Nhưng để TVPL cho NLD hiệu quả nhất, đội ngũ tư vấn viên phải giỏi về pháp luật, có kiến thức chuyên sâu về pháp luật, cần có kinh nghiệm thực tiễn, trong đó lòng tâm huyết nhiệt tình được đặt lên hàng đầu.

Rút ra nhiều kinh nghiệm trong thời gian hoạt động CD, bà Phạm Thị The cho rằng, trước hết phải xác định rõ mục tiêu của việc đưa pháp luật đến NLD là: Trang bị kiến thức, kỹ năng, hiểu biết pháp luật nói chung, kiến thức pháp luật mà NLD đang cần nói riêng để họ làm công cụ pháp lý tự đấu tranh bảo vệ quyền lợi của chính mình nhưng cũng hiểu và thực hiện đúng nghĩa vụ của bản thân trong quan hệ LD; thường xuyên trang bị kiến thức, kỹ năng pháp luật cho đội ngũ cán bộ CD từ cấp tỉnh đến cơ sở; tăng cường công tác đào tạo đội ngũ; xây dựng đội ngũ cán bộ TVPL đủ khả năng, am hiểu pháp luật, nhiệt tình công việc.

Ngoài ra, CD các cấp cần thường xuyên cải tiến hình thức TTTVPL qua các kênh thông tin đại chúng, trang web, bản tin CD với nội dung cụ thể, kịp thời cung cấp những kiến thức pháp luật mà NLD đang cần. Nâng cao chất lượng các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến pháp luật cho cán bộ CD, đội ngũ báo cáo viên, cộng tác viên; tập trung hướng mạnh đến NLD và NSDLĐ trong các DN, nhất là DN ngoài nhà nước. Đưa công tác này vào chỉ tiêu kế hoạch hoạt động hằng năm của tổ chức CD, phân công, phân cấp cụ thể để thực hiện. LĐLĐ tỉnh chịu trách nhiệm bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ CD chuyên trách. LĐLĐ huyện, thị, CD ngành chịu trách nhiệm bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho đội ngũ cán bộ CĐCS và NLD.

TTTVPL phải kết hợp chặt chẽ với đối thoại giữa NSDLĐ và NLD ngay tại DN, thông qua đó hai bên đều nắm được kiến thức pháp luật; chủ đề đối thoại phải là những vấn đề đang gây bức xúc mà cả hai bên đều đang quan tâm; khi đối thoại phải biết vận dụng pháp luật đối với cả NLD và NSDLĐ.

018. KHÁI AN/ Rừng Điện Biên bị “cạo trọc”: Những cánh rừng “chảy máu”// <http://www.nguoiduatin.vn>.- Ngày 13/11/2015

Nhiều năm nay, những cánh rừng ở tỉnh Điện Biên liên tục bị tàn phá. Nói về việc này, nhiều người chua xót thừa nhận rằng, rừng Điện Biên đã bị “cạo trọc”...

Với trên 72.000ha rừng, huyện Mường Nhé được xem là nơi có diện tích rừng lớn nhất của tỉnh Điện Biên. Nhưng từ năm 2013 đến nay, diện tích rừng của Mường Nhé đang dần bị thu hẹp nếu không muốn nói là đã mất trắng.

Với 42.000ha rừng được Hạt Kiểm lâm huyện Mường Nhé quản lý, hiện đã có trên 474ha rừng sản xuất và rừng phòng hộ bị tàn phá. Ở nhiều xã như Chung Chải, Leng Su Sìn, Mường Nhé hầu như đất rừng đã... biến mất.

Trước đây, hơn 200ha rừng của bản Nà Pán, xã Mường Nhé có nhiều cây gỗ lớn trên 20 năm tuổi hiên ngang trước thiên nhiên, tạo ra sự hùng vĩ của núi rừng. Nhưng cho đến nay chúng đã không còn nữa. Chỉ sau một thời gian ngắn 147ha rừng bỗng bị “cạo trọc”.

Không riêng rừng Nà Pán, trên 285ha rừng già tại bản Phứ Ma, xã Leng Su Sìn giờ đây cũng thành những nương trọc. Chính quyền địa phương đã phát hiện nhiều vụ phá rừng, nhưng không thể ngăn chặn.

Hình thức phá rừng của các đối tượng ngày càng tinh vi. Họ đi thành từng nhóm đông người, cắt cử người canh giới, sử dụng cưa xăng để phá. Khi bị phát hiện, chúng sẵn sàng chống trả người thi hành công vụ và gây thương tích cho lực lượng tuần tra. Dọc theo dòng suối Huổi Lực của bản Pá Trá, xã Mường Pồn của huyện Điện Biên, những thân gỗ lớn cũng đã bị hạ gục, phân chia thành những khúc gỗ nằm ngổn ngang.

Những cánh rừng già trở thành những đại công trường khai thác gỗ là một thực trạng không mới ở tỉnh Điện Biên.

Những con dốc cao ngất, những con đường vòng vèo uốn lượn lưng chừng những dãy núi với độ cao trên 1000 m so với mặt nước biển không thể trở thành “rào cản” đối với “lâm tặc”.

Tại những cánh rừng, những thân gỗ to nhỏ khác nhau nằm ngổn ngang, chu vi mỗi gốc cây áng chừng 4m. Cách đoạn người ta lại nhìn thấy những thân cây như thế bị “xẻ thịt”. Ở rừng Khẩu Cẩm, xã Mường Phăng của huyện Điện Biên, dấu tích mà lâm tặc để lại vẫn còn hiện hữu. Những gốc cây có chu vi chừng 25 -40cm trơ trọi, với những vết cắt gọn lòn mà xắc lẹm.

Những gốc cây Chò Nâu, Tô Hạp, Muôn trắng, Trầu rừng... có tuổi đời cả trăm năm chỉ còn lại những gốc lớn bị cắt cụt ngùn với những vết mùn cưa đắp quanh thật thê thảm.

Tại tiểu khu 19, bản Phứ Ma, xã Leng Su Sìn của huyện Mường Nhé, để tiện cho việc phá rừng làm nương, nhiều hộ dân bản Phứ Ma còn ngang nhiên dựng lán trái phép tại khu vực rừng giáp ranh.

Như vậy, với việc “chung tay” phá rừng của cả lâm tặc và người dân, hiện nay những cánh rừng của Điện Biên đã trở thành những cánh rừng trọc.

Tình trạng phá rừng làm nương, khai thác gỗ trái phép vẫn xảy ra phổ biến và trở thành... chuyện thường ngày. Các đối tượng cứ ngang nhiên phá rừng, mặc cho những thân cây cổ thụ, những cánh rừng già biến mất.

Ngay cả khu rừng đầu nguồn suối Nậm Khẩu Hú (thuộc khoảnh 9, tiểu khu 686) thuộc địa bàn xã Huổi Un, xã Mường Pồn; nơi giáp ranh với 3 xã: Mường Pồn, Mường Nhạn, Nà Tấu (huyện Điện Biên) – nơi chỉ cách thành phố Điện Biên Phủ

khoảng hơn 30km cũng chịu hoàn cảnh tương tự. Những cây gỗ lớn có đường kính từ 60-110cm, có chiều dài khoảng gần 20m cũng đã bị đốn hạ.

Với sự “tấn công” ồ ạt, những cánh rừng già với những thân gỗ lớn giờ đây đã trở thành những bãi rừng tan hoang. Rừng đầu nguồn tại Điện Biên vốn là những khu rừng góp phần quan trọng trong việc giữ và điều hòa mực nước tại các con suối. Nhưng với việc tàn phá liên tục, những cánh rừng đầu nguồn đang bị khai tử, có nguy cơ mất trắng trong tương lai gần.

019. QUỐC THỊNH/ Nam sinh lớp 11 hai lần "đột vòm" trộm cắp hàng trăm triệu đồng// <http://congly.com.vn>.- Ngày 22/11/2015

Cơ quan CSĐT Công an thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên vừa ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bắt tạm giam đối tượng Phạm Trần Ngọc Lâm (SN 1998, trú tại tổ 8, phường Na Lay, thị xã Mường Lay) để điều tra hành vi Trộm cắp tài sản.

Theo hồ sơ, vào rạng sáng ngày 11/9 chị Đào Thị Thanh, chủ cửa hàng điện thoại di động Thanh Minh (thị xã Mường Lay) đến cơ quan công an trình báo về việc gia đình bị trộm đột nhập lấy đi điện thoại iPhone, tiền mặt và một số tài sản khác trị giá hơn 50 triệu đồng.

Trong khi vụ việc này đang được cơ quan công an điều tra, xác minh thì đến ngày 24/10/2015, anh Đỗ Văn Nam, chủ cửa hàng vàng bạc Nam Lành cũng tại tổ 13, phường Na Lay đến công an trình báo bị kẻ gian đột nhập vào nhà lấy đi nhiều nhẫn, vòng tay, dây chuyền vàng với trị giá tài sản trên 40 triệu đồng.

Quá trình điều tra, cơ quan điều tra nhận định đây là vụ mất trộm lớn nhất trên địa bàn thị xã Mường Lay trong vòng 5 năm trở lại đây. Hai cửa hàng xảy ra mất trộm chỉ cách nhau khoảng 20 mét, tên trộm đều dùng thủ đoạn phá cửa tầng tum đột nhập vào bên trong.

Tích cực xác minh, điều tra, đến đầu tháng 11/2015, cơ quan công an làm rõ chân dung tên trộm là Phạm Trần Ngọc Lâm, trú tại tổ 8, phường Na Lay, thị xã Mường Lay. Lâm hiện đang là học sinh lớp 11B3, trường PTTH thị xã Mường Lay.

Theo tài liệu trình sát cho thấy, sau khi xảy ra các vụ trộm Phạm Trần Ngọc Lâm thường bắt xe khách đi Tp Điện Biên Phủ, khi trở về có những bất minh về tài chính. Tập trung điều tra hành vi của đối tượng thì được biết, Lâm thường vào các cửa hàng vàng ở Tp Điện Biên Phủ để bán vàng với số lượng lớn.

Sau khi thu thập đầy đủ chứng cứ, cơ quan công an đã triệu tập Phạm Trần Ngọc Lâm để làm rõ. Tại cơ quan công an, Lâm khai nhận chính là hung thủ gây ra hai vụ án trộm cắp tài sản trên. Lâm cho biết, số tài sản trộm được, Lâm bán lấy tiền mua quần áo, điện thoại đắt tiền và chơi game.

Qua lời khai của đối tượng, Công an đã thu giữ toàn bộ số tài sản bị mất cấp trả lại cho người bị hại. Hiện Công an thị xã Mường Lay đang hoàn tất hồ sơ, chuyển VKS truy tố theo quy định của pháp luật.

020. TRỌNG CHĂM/ Đồng hành và tôn vinh các học sinh DTTS tiêu biểu// Nhân dân.- Số 21953.- Ngày 4/11/2015 - Tr.4

122 học sinh, sinh viên tiên tiến xuất sắc đại diện cho hàng triệu học sinh, sinh viên là người dân tộc thiểu số trên toàn quốc vinh dự được tuyên dương trong Lễ Tuyên dương học sinh, sinh viên học giỏi 2015 tổ chức tại Hà Nội vào ngày 7-11. Đây là sự kiện hằng năm được Đảng, Nhà nước đặc biệt quan tâm nhằm động viên, khích lệ những tài năng trẻ người dân tộc thiểu số (DTTS).

Để thu hẹp khoảng cách giàu, nghèo giữa miền núi và miền xuôi, Đảng và Nhà nước đã ưu tiên nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế-xã hội vùng dân tộc và miền núi (DT-MN). Bên cạnh các Chương trình 134, 135 và 30a..., Đảng, Nhà nước còn đặc biệt chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao cho vùng DT-MN giai đoạn 2011-2020. Đến nay, trình độ dân trí của vùng đồng bào DT-MN đã được nâng lên; cơ bản, nước ta đã thực hiện thành công sự nghiệp xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở. Quy mô đào tạo đại học, cao đẳng, trung học chuyên nghiệp và dạy nghề tiếp tục tăng; trình độ chuyên môn kỹ thuật và tay nghề của lao động vùng DT-MN cũng được nâng lên...

Tuy nhiên, so với mặt bằng chung, trình độ khoa học-kỹ thuật và chất lượng của lực lượng lao động vùng DT-MN còn thấp, chưa đáp ứng nhu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn tới. Nhưng để có những cơ chế, chính sách thu hút nhân tài, tránh tình trạng “chảy máu chất xám” từ miền núi xuống miền xuôi như hiện nay, nhất là nhân lực vùng DT-MN, Ủy ban Dân tộc (UBDT) là cơ quan quản lý nhà nước chịu trách nhiệm phối hợp các bộ, ngành Trung ương và địa phương xây dựng đề án, dự án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ xóa đói, giảm nghèo bền vững cho vùng DT-MN. Tạo nguồn nhân lực chất lượng cao đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội vùng DT-MN đã đạt kết quả nhất định. Tuy nhiên, những năm qua, chế độ, chính sách đãi ngộ, tôn vinh, sử dụng nhân tài chưa được coi trọng. Vì vậy, các bộ, ngành và địa phương cần phải thực hiện nhiều biện pháp đồng bộ và hiệu quả hơn đối với nguồn nhân lực chất lượng cao cho vùng DT-MN. Hằng năm, UBDT đã phối hợp các bộ, ngành tổ chức tuyên dương học sinh, sinh viên là người DTTS đầy nghị lực, vượt khó vươn lên trong học tập để khuyến khích các em và tạo nguồn nhân lực cho vùng DTTS trong tương lai...

Đồng chí Nông Quốc Tuấn, Ủy viên T.Ư Đảng, Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBDT, Trưởng Ban tổ chức lễ tuyên dương học sinh, sinh viên học giỏi 2015 cho biết: “Những năm gần đây, số lượng học sinh giỏi, học sinh thi đỗ và được tuyên thặng vào các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề và đoạt giải cao trong các kỳ thi quốc gia và quốc tế là con em DTTS mỗi năm một tăng. Đây thật sự là một tín hiệu đáng mừng đối với sự phát triển nguồn nhân lực cho vùng DT-MN...”.

Năm nay, UBDT phối hợp với Hội Nông dân Việt Nam, T.Ư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các bộ, ngành liên quan tổ chức Lễ tuyên dương học sinh, sinh viên học giỏi 2015. Đây là một sự kiện chính trị-xã hội nhằm động viên, khuyến khích các em học sinh, sinh viên là con em đồng bào các dân tộc đã vượt qua khó khăn, phấn đấu

vươn lên trong rèn luyện, học tập và đoạt giải cao trong các kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, đỗ đầu trong kỳ thi tuyển sinh vào đại học, cao đẳng năm học 2014-2015.

Lễ tuyên dương đợt này có 122 em, trong đó có 105 em đoạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, hai em đỗ thủ khoa và 15 em đạt điểm cao từ 27 điểm trở lên. Điển hình là các em Nay H'Nga, dân tộc M'Nông ở Trường THPT Dân tộc nội trú N'Trang Long (Đắc Lắc) đoạt giải khuyến khích quốc gia môn địa lý; em Vàng A Minh, dân tộc Mông, Trường THPT DTNT huyện Điện Biên Đông (Điện Biên) đoạt giải nhì quốc gia môn địa lý; Nông Nhất Quang, dân tộc Tày, Trường THPT Dân tộc nội trú chuyên Lào Cai, đoạt giải ba quốc gia môn tiếng Anh và còn nhiều gương điển hình tiên tiến, xuất sắc là học sinh DTTS đạt điểm cao trong kỳ thi tuyển sinh vào các trường ĐH, CĐ... Số các em được tuyên dương đợt này được Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBĐT Giàng Seo Phử tặng bằng khen. Đặc biệt các em sẽ được gặp mặt các lãnh đạo Đảng, Nhà nước để đề xuất những tâm tư nguyện vọng của mình.

Là một trong những tỉnh vùng cao Tây Bắc, những năm trước đây, giáo dục Yên Bái thường trong tình trạng lớp học ghép với đủ các trình độ khác nhau. Vào dịp lễ, Tết và ngày mùa, tình trạng học sinh nghỉ học không đến lớp vẫn diễn ra, vì thế có không ít giáo viên bỏ nghề. Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Yên Bái Hoàng Trung Năng cho biết: "Trước thực trạng đó, Yên Bái đã bám sát chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, ban hành nhiều chỉ thị, văn bản, chính sách, đề án nhằm từng bước tháo gỡ khó khăn, tạo bước đột phá trong sự nghiệp phát triển giáo dục vùng dân tộc. Cho nên, từ năm 2010 đến nay, ngành giáo dục Yên Bái đã chuyển đổi 40 trong số 72 trường tiểu học, THCS thành trường phổ thông dân tộc nội trú. Hiện toàn tỉnh có hơn 40 trường phổ thông dân tộc bán trú với hơn 14 nghìn học sinh được hưởng chính sách bán trú dân nuôi...".

Trong thời gian qua, với vai trò là cơ quan tham mưu, quản lý nhà nước trong việc thực hiện, xây dựng, hoạch định chính sách dân tộc, công tác dân tộc cho vùng DT-MN, UBĐT đã tham mưu, đề xuất trình Chính phủ nhiều chính sách, giải pháp phù hợp để vùng DT-MN phát triển kinh tế-xã hội, xóa đói, giảm nghèo bền vững, trong đó có chính sách về đào tạo nguồn nhân lực. Ngoài ra, UBĐT đang tích cực phối hợp các bộ, ngành, địa phương lồng ghép các chính sách dân tộc hiện hành nhằm tập trung đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho vùng dân tộc.

021. LẬP PHƯƠNG/ Điện Biên đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng giáo dục// <http://giaoducthoidai.vn>.- Ngày 4/11/2015

Sở GD&ĐT Điện Biên vừa có tờ trình gửi UBND tỉnh về việc ban hành Chỉ thị tăng cường công tác kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh.

Nội dung tờ trình ghi rõ tiếp tục đề nghị Bộ GD&ĐT có kế hoạch tập huấn và cấp Giấy chứng nhận cho các cán bộ giáo viên làm công tác đánh giá ngoài; thực hiện nghiêm túc các yêu cầu của lớp tập huấn do Bộ GD&ĐT tổ chức...

Những năm học tiếp theo, tiếp tục cử cán bộ, giáo viên dự bồi dưỡng tập huấn để bổ sung, thay thế đội ngũ cốt cán hiện có; đồng thời có kế hoạch bồi dưỡng chuyên sâu, đảm bảo đủ lực lượng thực hiện công tác kiểm định.

Trong năm học 2015 - 2016, 100% các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, trung học hoàn thành cơ sở dữ liệu bổ sung vào báo cáo tự đánh giá.

Mỗi huyện, thị xã, thành phố, tổ chức đánh giá ngoài ít nhất 5 trường mầm non, 5 trường tiểu học và 5 trường THCS, 2 trường THPT, 1 Trung tâm GDTX.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông tin đầy đủ các nội dung liên quan đến công tác kiểm định chất lượng giáo dục tới các cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, đoàn thể các cấp và toàn xã hội nhằm tạo sự đồng thuận, hỗ trợ và tham gia giám sát chất lượng giáo dục.

Phối hợp với các cơ quan hữu quan trong việc phổ biến, tuyên truyền rộng rãi trong toàn xã hội về công tác kiểm định, để người dân có điều kiện quan tâm tìm hiểu các cơ sở giáo dục trên địa bàn đã đạt được cấp độ nào trong bộ tiêu chuẩn kiểm định...

022. TRỌNG THỦY/ Gắn bó trọn đời với học sinh vùng khó// Tin tức.- Số 277 Ngày 20/11/2015 - Tr.6+7

Trong câu chuyện về những khó khăn khi Nghị định 74/2013 của Chính phủ sửa đổi về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân hết hiệu lực, chúng tôi thấy Trưởng phòng Giáo dục huyện Mường Nhé (Điện Biên) Trần Ngọc Kiên nhắc khá nhiều đến thầy giáo Phạm Văn Khiêm, Hiệu trưởng Trường THBT Chung Chải, huyện Mường Nhé. Cảm kích, chúng tôi đề nghị được gặp và được Trưởng phòng Kiên đồng ý đưa xuống tận trường Chung Chải. Sau cái bắt tay chặt tôi mới được giới thiệu đó là Hiệu trưởng Phạm Văn Khiêm. Khác xa với tưởng tượng của tôi về những thầy hiệu trưởng đã từng gặp, thầy Khiêm có dáng cao gầy, trông hơi “nông dân”, nhưng đôi mắt khá hóm hỉnh, ẩn chứa đằng sau nó là vẻ nghiêm nghị, quyết đoán.

Hết lòng vì học trò thân yêu

Khi được hỏi về việc làm thế nào để có đủ sách giáo khoa, vở viết và đồ dùng học tập cho học sinh đầu năm học 2015 - 2016, khi Nghị định 74 hết hiệu lực, thầy Khiêm cười khiêm tốn: “Có gì đâu anh, đó là trách nhiệm của của mỗi thầy cô giáo mà”. Dần dần, trong câu chuyện với thầy Khiêm, chúng tôi được biết, đoán chắc đầu năm học mới học sinh sẽ thiếu sách, vở và đồ dùng học tập khi không còn được hỗ trợ nữa, nên thầy Khiêm đã kêu gọi trên trang facebook cá nhân, cũng như bằng mối quan hệ của mình để mọi người biết và giúp đỡ. “Mới đầu tôi cũng không nghĩ kết quả lại hơn cả mong đợi như vậy.

Sau khi đăng tải thông tin, tôi đã nhận được khá nhiều cuộc điện thoại của các nhà hảo tâm, tổ chức xã hội, cơ quan, bạn bè tìm hiểu và hứa ủng hộ. Kết quả, chỉ trong tháng đầu tiên của năm học mới, trường đã nhận được hơn 200 bộ sách giáo khoa, gần 35 triệu đồng và nhiều đồ dùng học tập khác của báo Tin Tức, báo Nông thôn ngày nay và một bác đã về hưu ở Quảng Ninh gửi. Bên cạnh đó, trường đã lên kế hoạch, tham mưu với cấp ủy chính quyền địa phương tu sửa và xây dựng được 8 phòng học nhà tạm ở điểm bản. Hằng năm, vận động mỗi phụ huynh đóng góp 3

ngày công lao động tu sửa hàng rào, trồng cây bóng mát. Phát động phong trào công tác xây dựng quỹ khuyến học để khuyến khích học sinh nghèo vượt khó. Đến nay, 100% học sinh của trường đã có đầy đủ sách giáo khoa, vở viết, đảm bảo chất lượng dạy và học. Cũng nhờ đó, tỷ lệ huy động học sinh ra lớp đạt 100%; tỷ lệ chuyên cần đạt trên 99%,” thầy Khiêm cho biết.

Trường THBT Chung Chải hiện có 73 cán bộ, giáo viên phụ trách giảng dạy ở 1 điểm trường chính và 8 điểm trường đặt tại 8 thôn, bản khác nhau ở xã Chung Chải. Là xã đặc biệt khó khăn, chủ yếu là đồng bào Mông và Hà Nhì sinh sống, tỷ lệ hộ nghèo còn rất cao, hạ tầng chưa phát triển, nên việc đi lại giảng dạy của giáo viên cũng rất vất vả. Ấy vậy mà đều đặn, mỗi tuần thầy Khiêm đều lần lượt đi kiểm tra quy chế giảng dạy và học tập ở tất cả các điểm trường. Không những vậy, thầy Khiêm còn lưu hàng trăm số điện thoại của trưởng thôn, bản, già làng, người có uy tín và phụ huynh học sinh để có việc gì là liên hệ được ngay. Đây cũng là “tai, mắt” của thầy Khiêm để quản lý giáo dục được tốt hơn. “Có lần tôi đang đi kiểm tra ở điểm trường Nậm Sin, thì nhận được điện thoại của phụ huynh học sinh ở điểm trường Pá Lùng báo là đến giờ học, nhưng vẫn thấy học sinh chơi ở ngoài sân. Mặc dù biết đó là tiết học sinh hoạt ngoài trời, nhưng tôi vẫn vượt hơn 5 km đến gặp trực tiếp phụ huynh để giải thích. Như vậy, lần sau có việc họ mới tin tưởng và thông báo với mình”, thầy Khiêm kể. Nhờ cách quản lý nhân sự cũng như chuyên môn khoa học, nhiều năm liền Trường THBT Chung Chải không có giáo viên nào vi phạm kỷ luật cũng như đạo đức nghề nghiệp; tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp luôn đạt trên 30%.

Quê hương thứ hai

Năm 1999, tốt nghiệp Cao đẳng Sư phạm Thái Nguyên, về quê được ít ngày, tạm biệt mảnh đất vài thiều Hải Dương, chàng thanh niên Phạm Văn Khiêm quyết định lên Tây Bắc lập nghiệp. Lần đầu tiên đặt chân lên mảnh đất Lai Châu lịch sử, nơi có địa danh Điện Biên Phủ anh hùng, cảm giác của thầy giáo trẻ vui buồn xen lẫn cảm giác lạ lẫm với con người, cảnh vật huyện nghèo Mường Tè. Nhớ lại ngày đó, thầy Khiêm tâm sự: “Từ miền xuôi lên miền ngược, ngôi trường đầu tiên tôi đặt chân đến chính là điểm trường chính Chung Chải, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu này, nay là huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Với địa hình khá phức tạp, giao thông đi lại khó khăn, trường có 8 bản với 8 điểm trường, nhiều điểm trường cách xa trung tâm đến 20 km đường rừng. Trong khi đó, trường lại chưa có đến 10 giáo viên, số qua trường lớp chỉ vài ba người, còn lại là người biết chữ dạy người chưa biết chữ.

Cơ sở vật chất hầu như là con số không, lớp học chỉ là những lều lán căng tạm. Do thiếu giáo viên, nên mỗi người phải dạy 3 - 4 lớp cùng lúc. Ngày đó, tôi còn chưa biết tiếng Mông, nên cũng khá chật vật khi giảng dạy. Thế rồi, tôi quyết định học tiếng của đồng bào bằng cách học từ chính học sinh của mình. Lúc rảnh rỗi, đến nhà trưởng thôn, bản nói chuyện và nhờ họ dạy cho. Nhờ biết tiếng, nên việc dạy đã hiệu quả hơn bằng cách dạy “song ngữ”. Cái gì giải thích bằng tiếng phổ thông học sinh không hiểu thì giải thích bằng tiếng nói của các em. Và cũng chính nhờ học được tiếng Mông, nên thầy và trò hiểu và gần gũi nhau hơn, việc vận động con, em đồng bào đến trường, đi học đầy đủ cũng dễ dàng hơn”.

Sau 8 năm gắn bó với mái trường, giáo án, nắn nót từng nét chữ cho những học trò nhỏ, năm 2007, thầy Phạm Văn Khiêm được bổ nhiệm làm Hiệu trưởng Trường THBT Chung Chải. Chưa làm quản lý bao giờ, nên thời gian đầu tân hiệu trưởng còn lúng túng, nhưng rồi nhờ tinh thần cầu thị, ham học hỏi, mọi việc cũng đã trôi chảy. Mọi hoạt động của trường cả về chuyên môn, nghiệp vụ cũng như quản lý nhân sự được hiệu trưởng xử lý một cách khoa học trên tinh thần phát huy dân chủ, nên đã phát huy được sức sáng tạo của tập thể cán bộ, giáo viên toàn trường. Sức mạnh tập thể được thể hiện rõ khi năm 2013, trường tổ chức bán trú cho học sinh. Năm đó thầy Khiêm không được về quê ngày nào, tình nguyện ở lại trường để tham gia làm nhà ở cho học sinh. Chỗ ăn, ở đã tạm ổn, lại phải lo tổ chức nấu nướng cho hàng trăm em thể nào trong khi chưa có kinh phí để thuê người. Thế là phương án được thầy Khiêm đưa ra là thầy cô trông tiết ngày nào thì đi chợ nấu ăn ngày đó; trên tinh thần tự nguyện, các em lớn học lớp 5 cuối buổi học sẽ tham gia chia cơm cùng thầy cô. Sáng kiến này đã được tập thể trường ủng hộ và các em học sinh nhiệt tình tham gia, nhờ đó cái khó bán trú ở một trường cơ sở vật chất còn thiếu thốn được giải quyết.

“Thấm thoát đã hơn 16 năm gắn bó với ngôi trường, bao thế hệ học sinh đã rời trường. Có em đang học ở cấp cao hơn, có em giờ đã làm cán bộ, là đồng nghiệp, nhưng vẫn thường xuyên gọi điện hỏi thăm; ôn lại những kỷ niệm ngày xưa. Chung Chải nay đã trở thành quê hương thứ hai của tôi rồi, mỗi hè, về quê vài ngày lại thấy nhớ, thế là cả gia đình lại dặt dứu nhau lên”, nói thế, mặt thầy Khiêm rạng ngời khi nhìn học trò trong trang phục dân tộc truyền thống chơi đùa ngoài sân trường.

023. K.K/ Điện Biên: Nhiều hoạt động chào mừng Ngày 20/11// Giáo dục và thời đại.- Số 276.- Ngày 18/11/2015 - Tr.2

Sở GD&ĐT cho biết: Chào mừng kỷ niệm 33 năm Ngày Nhà giáo Việt Nam, Sở đã chỉ đạo các Phòng GD&ĐT và đơn vị trực thuộc tổ chức tọa đàm; các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao tùy theo điều kiện thực tế của từng đơn vị, trường học. Về phía Sở có tổ chức “Hội thao truyền thống ngành GD&ĐT”, thu hút nhiều vận động viên trong và ngoài ngành, ở nhiều lứa tuổi tham gia.

024. H.V/ Điện Biên: Hơn 91% HS Trường PTDTNT tỉnh đỗ ĐH// Giáo dục và thời đại.- Số 263.- Ngày 3/11/2015 - Tr.2

Năm học 2014-2015, trường PT DTNT tỉnh Điện Biên có 17 lớp (05 lớp 10; 05 lớp 11; 05 lớp 12; 02 lớp ôn luyện bổ sung kiến thức lớp 12) với tổng số 547 học sinh; trong đó học sinh khối 12 là 168 em. Trong kỳ thi THPT quốc gia có 168/168 học sinh khối lớp 12 đỗ tốt nghiệp, đạt tỉ lệ 100%; tỉ lệ học sinh có điểm tuyển sinh từ điểm sàn trở lên là 215/224 em, đạt 95,98%; tỉ lệ điểm từ 18 trở lên là 186/224 em, đạt tỉ lệ 83,03%. Tổng số học sinh lớp 12 và lớp ôn luyện kiến thức trúng tuyển vào các trường Đại học, Cao đẳng là 214/224 em, đạt tỉ lệ 95,54%; trong đó 204/224 em trúng tuyển vào các trường Đại học, đạt tỉ lệ 91,07%.

025. LÊ KIM/ Điện Biên: Tặng phòng học cho trẻ em Pá Khoang// Giáo dục & thời đại.- Số 264.- Ngày 4/11/2015 - Tr.7

Canon tại Việt Nam phối hợp cùng phòng GD&ĐT huyện Điện Biên tiến hành Chương trình bàn giao điểm trường mầm non Đông Mệt – thuộc mầm non Pá Khoang, xã Pá Khoang, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Canon đã hỗ trợ kinh phí xây dựng 3 phòng học mới khang trang và 1 công trình phụ đảm bảo vệ sinh cho điểm trường Đông Mệt. Tại buổi lễ, ông Katsuyoshi Soma – Tổng giám đốc Công ty TNHH Canon tại Việt Nam đã trực tiếp trao 70 suất quà gồm đồ dùng học tập, áo mưa và bánh kẹo cho các em học sinh.